

TỔNG CÔNG TY XI MĂNG VIỆT NAM



**PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN
THUỘC SỞ HỮU CỦA
TỔNG CÔNG TY XI MĂNG VIỆT NAM**

Đầu tư tại Công ty cổ phần Bao bì Hoàng Thạch

**TỔ CHỨC TƯ VẤN
Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT**



Hà Nội - 2025

TỔNG CÔNG TY XI MĂNG VIỆT NAM

(Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100106320 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 01/07/2011, Đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 11/07/2025)

**PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN THUỘC SỞ HỮU CỦA TỔNG CÔNG TY XI
MĂNG VIỆT NAM TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ HOÀNG THẠCH**

- Tên cổ phiếu** : Cổ phiếu Công ty Cổ phần Bao bì Hoàng Thạch
- Mệnh giá** : 10.000 đồng/cổ phiếu
- Đối tượng chào bán** : Các tổ chức, cá nhân đáp ứng các điều kiện theo quy định của Pháp luật hiện hành
- Tổng số lượng cổ phiếu chuyển nhượng** : 568.448 cổ phiếu
- Tổng giá trị cổ phiếu chuyển nhượng tính theo mệnh giá** : 5.684.480.000 đồng, chiếm tỷ lệ 27,76% vốn điều lệ của Công ty cổ phần Bao bì Hoàng Thạch

TỔ CHỨC THẨM ĐỊNH GIÁ

CÔNG TY TNHH HĂNG KIỂM TOÁN AASC

Địa chỉ: Số 01 Lê Phụng Hiểu, Phường Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (024) 3824 1990 **Fax:** (024) 3825 3973

TỔ CHỨC TƯ VẤN PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN FPT

Trụ sở chính: 52 Lạc Long Quân, Phường Tây Hồ, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 19006446 **Fax:** 024 3773 9058

MỤC LỤC

I. CÁC KHÁI NIỆM VÀ TỪ NGỮ VIẾT TẮT.....	4
II. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC LÀ CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG.....	5
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	5
2. Mối quan hệ với Công ty có cổ phần được chào bán	7
3. Số cổ phần sở hữu	7
4. Tỷ lệ cổ phần chào bán/cổ phần đang sở hữu	7
III. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ VỐN DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC CHUYỂN NHƯỢNG	8
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	8
2. Ngành nghề kinh doanh.....	9
IV. CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ CƠ CẤU BỘ MÁY QUẢN LÝ CÔNG TY:	10
V. DANH SÁCH CÔNG TY MẸ, CÔNG TY CON CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH.....	12
VI. VỐN ĐIỀU LỆ VÀ CƠ CẤU CỔ ĐÔNG	12
1. Vốn điều lệ	12
2. Cơ cấu cổ đông của Công ty	12
3. Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% cổ phần của Công ty	13
VII. HOẠT ĐỘNG KINH DOANH CỦA CÔNG TY GIAI ĐOẠN 2023 – 2024	13
1. Tình hình chung	13
2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong giai đoạn 2023 – 2024	14
3. Tình hình công nợ của Công ty	15
VIII. VỊ THẾ CỦA CÔNG TY, TRIỂN VỌNG PHÁT TRIỂN NGÀNH VÀ TRIỂN VỌNG PHÁT TRIỂN CỦA CÔNG TY	16
1. Vị thế Công ty	16
2. Triển vọng phát triển ngành	16
3. Triển vọng phát triển Công ty	16
IX. CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CHỦ YẾU	17
X. KẾ HOẠCH LỢI NHUẬN VÀ CỔ TỨC NĂM TIẾP THEO	18
XI. THÔNG TIN VỀ NHỮNG CAM KẾT NHƯNG CHƯA THỰC HIỆN CỦA CÔNG TY	19
XII. CÁC THÔNG TIN, CÁC TRANH CHẤP KIẾN TỤNG LIÊN QUAN TỚI CÔNG TY MÀ CÓ THỂ ẢNH HƯỞNG ĐẾN GIÁ CỔ PHIẾU CHÀO BÁN.....	19
XIII. CÁC THÔNG TIN KHÁC	19
XIV. PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN.....	21
1. Cơ sở pháp lý.....	21
2. Mục đích của việc chuyển nhượng vốn.....	22

3. Đánh giá tình hình đầu tư vốn, lợi ích thu được và ảnh hưởng của việc chuyển nhượng vốn của Tổng công ty Xi măng Việt Nam tại Công ty Cổ phần Bao bì Hoàng Thạch 23
4. Đề xuất phương án chuyển nhượng vốn 23

DANH MỤC BẢNG

Bảng 1. Ngành nghề kinh doanh của Công ty	9
Bảng 2. Cơ cấu cổ đông của Công ty tại thời điểm ngày 05/05/2025	12
Bảng 3. Danh sách cổ đông sở hữu từ 5% vốn điều lệ của Công ty	13
Bảng 4. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh giai đoạn 2023 – 2024	14
Bảng 5. Các khoản phải thu của Công ty năm 2023, 2024	15
Bảng 6. Các khoản phải trả của Công ty năm 2023, 2024	15
Bảng 7. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu	17
Bảng 8. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức.....	18

I. CÁC KHÁI NIỆM VÀ TỪ NGỮ VIẾT TẮT

- VICEM/ Tổng công ty : Tổng công ty Xi măng Việt Nam
- Công ty/ Công ty có vốn doanh nghiệp nhà nước chuyên nhượng/BBH : Công ty Cổ phần Bao bì Hoàng Thạch
- FPTS : CTCP Chứng khoán FPT
- CTCP : Công ty Cổ phần
- HĐQT : Hội đồng quản trị
- BKS : Ban Kiểm soát
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- TCNY : Tổ chức niêm yết
- TCDKGĐ : Tổ chức đăng ký giao dịch

Những từ ngữ, thuật ngữ khác (nếu có) sẽ được hiểu như quy định trong Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội Nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 được sửa đổi bởi Luật số 03/2022/QH15 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đầu tư công, Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật nhà ở, Luật đấu thầu, Luật điện lực, Luật doanh nghiệp, Luật thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật thi hành án dân sự, Luật số 76/2025/QH15 luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp; Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 được sửa đổi Luật số 56/2024/QH15 luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật chứng khoán, luật kế toán, luật kiểm toán độc lập, luật ngân sách nhà nước, luật quản lý, sử dụng tài sản công, luật quản lý thuế, luật thuế thu nhập cá nhân, luật dự trữ quốc gia, luật xử lý vi phạm hành chính và các văn bản luật khác có liên quan.

[Phần này được cố ý để trống]

II. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC LÀ CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1 Tên chủ sở hữu vốn chuyển nhượng

Tên Công ty: **TỔNG CÔNG TY XI MĂNG VIỆT NAM**

Tên tiếng Anh: **VIETNAM NATIONAL CEMENT CORPORATION**

Tên viết tắt: **VICEM**

Logo:



Trụ sở chính: Số 228, đường Lê Duẩn, Phường Văn Miếu - Quốc Tử Giám, Hà Nội
(Trước đây: Số 228, Đường Lê Duẩn, Phường Khâm Thiên, Quận
Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam)

Số điện thoại: (024) 38512425

Số fax: (024) 38512778

Website: www.vicem.vn

Vốn điều lệ: 11.958.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Mười một nghìn chín trăm năm
mươi tám tỷ đồng)

Quyết định thành lập số 670/TTg ngày 14/11/1994 của Thủ tướng Chính phủ

Giấy Chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp số 0100106320 cấp đăng ký
ĐKKD: lần đầu ngày 01/07/2011, thay đổi lần thứ 09 ngày 11/07/2025.

- Ngành nghề kinh doanh:

- Sản xuất và kinh doanh xi măng;
- Sản xuất và kinh doanh bao bì xi măng.
- Thương mại và vận tải: Kinh doanh Than, Thạch cao và vận tải cho chuỗi giá trị sản xuất kinh doanh xi măng.
- Cung ứng các dịch vụ tư vấn, chuyển giao kỹ năng quản lý, quản trị doanh nghiệp, kỹ thuật, công nghệ, thị trường; đào tạo và phát triển nguồn nhân lực; tư vấn đầu tư, xây dựng và phát triển xi măng.
- Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ liên quan đến lĩnh vực sản xuất kinh doanh;
- Sản xuất và kinh doanh vật liệu xây dựng liên quan đến chuỗi giá trị của ngành xi măng như: Bê tông trộn sẵn, cốt liệu, vật liệu xây dựng khác.

- Thoát nước và xử lý nước thải; hoạt động thu gom, xử lý và tiêu hủy rác thải, chất thải nguy hại; tái chế phế liệu.
- Xuất nhập khẩu; Đầu tư, kinh doanh cơ sở hạ tầng, khu công nghiệp và đô thị; kinh doanh bất động sản; cho thuê nhà xưởng, kho tàng, nhà ở, văn phòng.

1.2 Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

- Tổng công ty Xi măng Việt Nam (VICEM). Tiền thân là Liên hiệp các Xí nghiệp Xi măng được thành lập ngày 01/10/1979, Liên hiệp các xí nghiệp Xi măng được thành lập để quản lý các nhà máy xi măng trong cả nước;
- Ngày 05/10/1993 Bộ xây dựng có Quyết định số 456/BXD-TCLĐ đổi tên Liên hiệp các xí nghiệp Xi măng thành Tổng công ty Xi măng Việt Nam; Ngày 14/11/1994 Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 670/TTg về việc thành lập Tổng công ty Xi măng Việt Nam hoạt động theo mô hình tổng công ty 91;
- Trong chặng đường phát triển, ngành Xi măng Việt Nam chia thành nhiều giai đoạn phát triển, trong đó có một số giai đoạn tiêu biểu:
 - Giai đoạn trước năm 1930: Khi đó trên lãnh thổ Việt Nam mới chỉ có nhà máy Xi măng Hải Phòng do người Pháp xây dựng năm 1899, đến năm 1955 thuộc về nhà nước Việt Nam quản lý, vận hành phục vụ cho công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc.
 - Giai đoạn sau khi đất nước được thống nhất năm 1975 có thêm nhà máy xi măng Hà Tiên (Kiên Giang). Từ năm 1980 đến 1993 đất nước có thêm nhà máy xi măng Bim Sơn (Thanh Hóa) do Liên Xô giúp đầu tư xây dựng và Hoàng Thạch (Hải Dương) do Đan Mạch cung cấp thiết kế thiết bị toàn bộ.
 - Giai đoạn từ 1993 đến nay ngành Xi măng Việt Nam có bước phát triển vượt bậc với nhiều hình thức đầu tư xây dựng gồm: Các nhà máy xi măng do VICEM tự đầu tư để đáp ứng cho nhu cầu xây dựng đất nước như: Bút Sơn 1&2; Bim Sơn 2&3; Hoàng Thạch 3; Hà Tiên 1- Bình Phước; Hà Tiên 2- Kiên Lương; Hải Phòng mới và các nhà máy do địa phương đầu tư chuyển giao cho VICEM: Hoàng Mai; Tam Điệp. Các nhà máy do các ngành khác đầu tư chuyển giao cho VICEM: Hải Vân; Hạ Long; Sông Thao. Các nhà máy xi măng liên doanh với VICEM gồm: Chinfon (Đài Loan); Nghi Sơn (Nhật Bản); Siam City Cement (Thái Lan). Các nhà máy do các địa phương, các ngành và doanh nghiệp tư nhân đầu tư. Đặc biệt từ năm 2006 đến nay khối doanh nghiệp tư nhân đầu tư xây dựng thêm nhiều nhà máy Xi măng.
- Trải qua hơn 120 năm xây dựng và phát triển (kể từ khi xây dựng nhà máy Xi măng Hải Phòng) và hơn 40 năm thành lập VICEM được sự quan tâm của Đảng, Chính phủ, Bộ Xây dựng, hiện nay VICEM có 10 nhà máy sản xuất Xi măng với 16 dây chuyền sản xuất, công suất 20 triệu tấn Clinker và 27 triệu tấn xi măng/năm. Các nhà máy xi măng của VICEM có công nghệ hiện đại từ các nước EU, G7, được phân bố khắp đất nước. Các thương hiệu Xi măng của VICEM: Xi măng VICEM Hải Phòng, Xi măng VICEM Bim Sơn, Xi măng VICEM Hoàng Thạch, Xi măng VICEM Hà Tiên, Xi măng VICEM Bút Sơn, Xi măng VICEM Hoàng Mai... đã xây dựng các công trình trọng điểm của Quốc gia, công trình công nghiệp và dân dụng trên cả nước, ăn sâu vào tiềm thức của người tiêu dùng. Bên cạnh đó VICEM còn tham gia liên doanh với 3 công ty và nắm cổ phần chi phối/liên kết với 18 công ty tham gia chuỗi giá trị sản xuất và kinh doanh: Cung ứng Than, Thạch cao, vỏ bao, vận tải

và phân phối sản phẩm. VICEM còn có Viện Công nghệ Xi măng làm nhiệm vụ đào tạo và nghiên cứu; công ty Tư vấn đầu tư & phát triển, chuyên tư vấn thiết kế dây chuyền công nghệ và sử dụng thiết bị Xi măng; Trường Trung cấp nghề kỹ thuật Xi măng đào tạo đội ngũ công nhân kỹ thuật lành nghề sản xuất Xi măng. Đội ngũ Cán bộ, Kỹ sư, Công nhân kỹ thuật VICEM dày dặn kinh nghiệm và kỹ năng trong quản lý và vận hành các nhà máy Xi măng là nguồn lực quan trọng của ngành xi măng Việt Nam

2. Mối quan hệ với Công ty có cổ phần được chào bán

Công ty Cổ phần bao bì Hoàng Thạch là một đơn vị trực thuộc Tổng Công ty Xi măng Việt Nam được thành lập theo Quyết định số 25/1999/QĐ – TTg ngày 22/02/1999 của Thủ tướng Chính phủ trên cơ sở chuyển đổi Doanh nghiệp Nhà nước (Phân xưởng May bao thuộc Công ty xi măng Hoàng Thạch - Tổng Công ty Xi măng Việt Nam) thành Công ty Cổ phần Bao bì Hoàng Thạch. Công ty chuyên sản xuất vỏ bao xi măng với công suất thiết kế 60 triệu vỏ bao/năm, Công ty cung cấp vỏ bao xi măng cho một số công ty thành viên của VICEM. Mặc dù đã được cổ phần hóa nhưng công ty vẫn duy trì mối quan hệ chặt chẽ với VICEM trong chuỗi cung ứng sản xuất xi măng.

3. Số cổ phần sở hữu

Tính đến thời điểm hiện tại, VICEM là cổ đông Nhà nước và là cổ đông lớn của Công ty cổ phần Bao bì Hoàng Thạch. VICEM sở hữu 568.448 cổ phần, tương ứng 27,76% tổng số lượng cổ phần đã phát hành của Bao bì Hoàng Thạch. Đại diện vốn VICEM tại CTCP Bao bì Hoàng Thạch là Ông Nguyễn Minh Đức, đại diện sở hữu 568.448 cổ phần của CTCP Bao bì Hoàng Thạch

4. Tỷ lệ cổ phần chào bán/cổ phần đang sở hữu

Tổng công ty Xi măng Việt Nam chào bán toàn bộ số lượng cổ phần đang sở hữu tại Công ty cổ phần bao bì Hoàng Thạch, tương đương Tỷ lệ cổ phần chào bán/ tổng cổ phần đang sở hữu là 100%

[Phần này được cố ý để trống]

III. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ VỐN DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC CHUYỂN NHƯỢNG

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1. Thông tin chung:

Tên Công ty	CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ HOÀNG THẠCH
Tên Công ty viết bằng tiếng nước ngoài	HOANG THACH JOINT STOCK BAGGING COMPANY
Tên viết tắt	HBC
Trụ sở chính	Phường Nhị Chiểu, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam (Trước đây: Phường Minh Tân - Thị xã Kinh Môn - Tỉnh Hải Dương)
Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	0800208342 cấp lần đầu ngày 18/05/1999 và đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 18/07/2025
Điện thoại	0220 3820 020
Fax	0220 3821 869
Website	www.baobihoangthach.vn
Mã Chứng khoán	BBH
Sàn giao dịch	Upcom
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	2.047.932 cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu quỹ	0 cổ phiếu

Mệnh giá	10.000 đồng/cổ phiếu
Vốn điều lệ	20.479.320.000 đồng (Bằng chữ: Hai mươi tỷ bốn trăm bảy mươi chín triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng)

Logo



Hoạt động kinh doanh Sản xuất giấy nhãn, bìa nhãn, bao bì từ giấy và bìa chính

1.2. Quá trình hình thành và phát triển

- Công ty Cổ phần bao bì Hoàng Thạch tiền thân là Phân xưởng May bao thuộc Công ty xi măng Hoàng Thạch - Công ty xi măng Việt Nam được thành lập theo Quyết định số 25/1999/QĐ-TTg ngày 22/02/1999 của Thủ tướng Chính phủ. Công ty cổ phần Bao bì Hoàng Thạch chính thức đi vào hoạt động từ năm 1999.
- Ngày 02/12/2019, Công ty đã được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận là công ty đại chúng.
- Trải qua hơn 20 năm xây dựng và phát triển, Công ty cổ phần Bao bì Hoàng Thạch đã không ngừng cải tiến công nghệ sản xuất nâng công suất thiết kế đạt 60 triệu vỏ bao/năm. Vỏ bao do Công ty sản xuất cung cấp cho thị trường đều phù hợp với yêu cầu kỹ thuật, được đánh giá chất lượng tốt và ổn định.

2. Ngành nghề kinh doanh

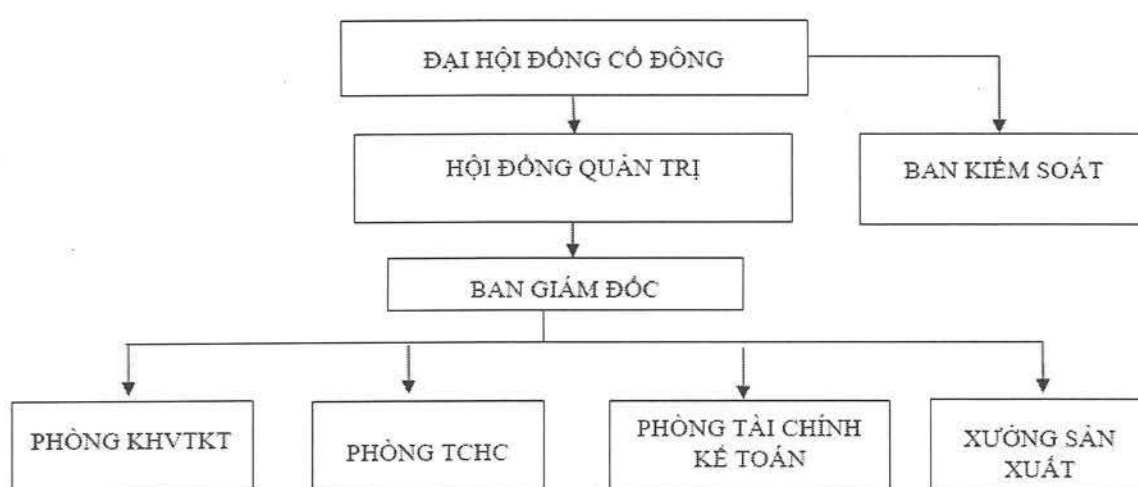
Bảng 1. Ngành nghề kinh doanh của Công ty

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Sản xuất giấy nhãn, bìa nhãn, bao bì từ giấy và bìa Chi tiết: Sản xuất bao bì từ giấy và bìa	1702 (Chính)
2	Sản xuất sản phẩm từ plastic Chi tiết: Sản xuất bao bì từ plastic	2220
3	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
4	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
5	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn nguyên liệu sản xuất bao bì – Bán buôn bao bì các loại – Bán buôn clinker	4669
6	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn xi măng	4663

STT	Tên ngành	Mã ngành
7	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Cho thuê kho bãi, nhà xưởng	6810
8	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị ngành in	4659
9	Bốc xếp hàng hóa Chi tiết: Bốc xếp hàng hóa đường bộ – Bốc xếp hàng hóa loại khác	5224

(Nguồn: Công ty cổ phần Bao bì Hoàng Thạch)

IV. CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ CƠ CẤU BỘ MÁY QUẢN LÝ CÔNG TY:



(Nguồn: Công ty cổ phần Bao bì Hoàng Thạch)

▪ Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật hiện hành và điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty.

▪ Hội đồng quản trị:

HĐQT là cơ quan quản lý của Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Quyết định và thực hiện chức năng quản lý hoạt động của Công ty, chịu trách nhiệm về sự hoạt động và phát triển của Công ty đã được quy định theo Luật Doanh Nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

HĐQT của Công ty gồm 03 thành viên như sau:

STT	Tên Thành viên	Chức danh
1	Nguyễn Minh Đức	Chủ tịch HĐQT
2	Nguyễn Thị Minh	Thành viên HĐQT
3	Trần Anh Dũng	Thành viên HĐQT

(Nguồn: Công ty cổ phần Bao bì Hoàng Thạch)

▪ **Ban kiểm soát**

BKS do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, thay mặt Đại hội đồng cổ đông để thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty.

BKS của Công ty gồm 03 thành viên như sau.

STT	Tên thành viên	Chức danh
1	Bùi Thị Dung	Trưởng BKS
2	Trịnh Xuân Tiến	Thành viên BKS
3	Trần Thị Phương Dung	Thành viên BKS

(Nguồn: Công ty cổ phần Bao bì Hoàng Thạch)

▪ **Ban Giám đốc Công ty**

Ban Giám đốc có nhiệm vụ tổ chức thực hiện các chỉ đạo được đưa ra bởi Hội đồng quản trị và có trách nhiệm điều hành, quản lý và giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh hàng ngày của Công ty, con người cũng như các hoạt động hợp tác kinh doanh của Doanh nghiệp: Xây dựng và thực thi các chiến lược nhằm thúc đẩy sự phát triển và gia tăng lợi nhuận của Doanh nghiệp. Các chiến lược này có thể là về phương án đầu tư, kế hoạch kinh doanh, kế hoạch mở rộng thị trường, kế hoạch xây dựng thương hiệu, ... tổ chức thực hiện và giám sát việc thực hiện các chiến lược để đảm bảo hiệu quả tài chính và chi phí hiệu quả cho doanh nghiệp.

Ban Giám đốc Công ty gồm các thành viên sau:

STT	Tên thành viên	Chức danh
1	Nguyễn Thị Minh	Giám đốc
2	Trần Anh Dũng	Phó Giám đốc

(Nguồn: Công ty cổ phần Bao bì Hoàng Thạch)

▪ **Phụ trách công tác Kế toán**

Bà Trần Thị Lương: Trưởng phòng Tài chính kế toán

▪ **Các phòng ban chức năng và xưởng sản xuất**

- Phòng Kế hoạch Vật tư Kỹ thuật có chức năng tham mưu, giúp việc, thực hiện công tác mua sắm vật tư, hàng hoá đầu vào, đặt gia công chế tạo thiết bị, phụ tùng, tiêu thụ sản phẩm của Công ty.
- Phòng Tài chính Kế toán có chức năng tham mưu, giúp việc, thực hiện công tác quản lý tài chính, kiểm soát chi phí và thực hiện toàn bộ công tác kế toán, hạch toán của Công ty.
- Phòng Tổ chức Hành chính có chức năng tham mưu, giúp việc, thực hiện công tác quản lý, tổ chức lao động, tuyển dụng, đào tạo, pháp chế, tiền lương và các chế độ chính sách đối với người lao động.
- Xưởng sản xuất chịu trách nhiệm điều hành hoạt động sản xuất tại xưởng của Công ty, bao gồm quản lý con người, máy móc, môi trường, chất lượng sản phẩm và tham mưu các vấn đề liên quan

V. DANH SÁCH CÔNG TY MẸ, CÔNG TY CON CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

- Công ty mẹ: Không có
- Công ty con: Không có

VI. VỐN ĐIỀU LỆ VÀ CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

1. Vốn điều lệ

Vốn điều lệ thực góp của Công ty cổ phần Bao bì Hoàng Thạch là 20.479.320.000 đồng, tương đương với 2.047.932 cổ phần.

2. Cơ cấu cổ đông của Công ty

Bảng 2. Cơ cấu cổ đông của Công ty tại thời điểm ngày 05/05/2025

STT	Tên cổ đông	Số cổ đông	Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu/ vốn điều lệ (%)
1	Cổ đông trong nước	249	2.047.932	100
	- Cá nhân	248	1.479.484	72,24
	- Tổ chức	1	568.448	27,76
2	Cổ đông nước ngoài	0	0	0
	- Cá nhân	0	0	0

	- Tổ chức	0	0	0
3	Cổ phiếu quỹ	0	0	0
	Tổng cộng	249	2.047.932	100

(Nguồn: Công ty cổ phần Bao bì Hoàng Thạch)

3. Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% cổ phần của Công ty

Bảng 3. Danh sách cổ đông sở hữu từ 5% vốn điều lệ của Công ty

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần	Tỷ lệ (%)
1	Tổng Công ty Xi măng Việt Nam	Số 228, đường Lê Duẩn, Phường Văn Miếu - Quốc Tử Giám, Hà Nội (Trước đây: 228 Lê Duẩn, Khâm Thiên, Đống Đa, Hà Nội)	568.448	27,76
	Tổng cộng		568.448	27,76

(Nguồn: Công ty cổ phần Bao bì Hoàng Thạch)

VII. HOẠT ĐỘNG KINH DOANH CỦA CÔNG TY GIAI ĐOẠN 2023 – 2024

1. Tình hình chung

Năm 2023, tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty gặp nhiều khó khăn đáng kể. Kinh tế thế giới suy thoái, với tỷ lệ lạm phát cao ở nhiều nước, cùng với các cuộc xung đột quân sự như Nga – Ukraina và Israel – Hamas, giao tranh trên biển, đã tạo ra một bối cảnh bất ổn. Bên cạnh đó, các vấn đề về bất ổn chính trị, an ninh thực phẩm, thiên tai và biến đổi khí hậu ngày càng gia tăng, tác động tiêu cực đến hoạt động kinh doanh toàn cầu. Bên cạnh đó, ngành Xi măng trên thế giới cũng trong giai đoạn bão hòa với tốc độ tăng trưởng kép sản lượng sản xuất và tiêu thụ sụt giảm, chỉ đạt lần lượt 1,51%/năm và 1,43%/năm trong giai đoạn 2010 – 2023 so với 6,11%/năm và 6,10%/năm trong giai đoạn 1997 – 2010, tại Việt Nam, thị trường bất động sản đóng băng, kéo theo sự giảm sút nghiêm trọng của đầu tư công và lượng tiêu thụ xi măng. Điều này khiến nhiều công ty sản xuất xi măng thua lỗ, và thị trường vỏ bao cũng bị ảnh hưởng trực tiếp, làm giảm sâu sản lượng tiêu thụ. Các công ty sản xuất vỏ bao phải đối mặt với sự cạnh tranh khốc liệt, đặc biệt là về giá. Ngoài ra, Công ty còn gặp khó khăn từ phía khách hàng. Việc khách hàng gặp khó khăn về tiêu thụ và dòng tiền đã kéo dài thời gian thanh toán, ảnh hưởng nghiêm trọng đến hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty. Thiết bị sản xuất của Công ty đã sử dụng lâu năm, công nghệ cũ cũng đòi hỏi Công ty phải tăng cường kiểm soát và có chế độ kiểm tra bảo dưỡng hợp lý để đảm bảo hoạt động.

Mặc dù Ban điều hành Công ty đã nỗ lực tìm kiếm khách hàng, nhưng do thị trường khó khăn, sản lượng tiêu thụ của Công ty cũng sụt giảm sâu. Điều này dẫn đến kết quả sản xuất kinh doanh không đạt được các chỉ tiêu đã đề ra tại Đại hội cổ đông năm 2023.

Bước sang năm 2024, tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty vẫn tiếp tục đối mặt với nhiều thách thức. Kinh tế thế giới chưa hồi phục hoàn toàn, tỷ lệ lạm phát cao ở nhiều nước, và các vấn đề bất ổn chính trị ngày càng gia tăng. Thêm vào đó, thiên tai và thời tiết cực đoan tiếp tục ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh. Xu hướng sử dụng sản phẩm xi măng rời thay thế sản phẩm xi măng truyền thống ngày càng nhiều, cùng với tình trạng cung vượt cầu gia tăng, đã làm cho sự cạnh tranh trên thị trường diễn ra quyết liệt, dẫn đến sản lượng tiêu thụ tiếp tục sụt giảm.

Trước những khó khăn đó, Ban Giám đốc đã bám sát mục tiêu và nhiệm vụ được giao để chỉ đạo, điều hành sản xuất kinh doanh, đưa ra các biện pháp khắc phục toàn diện. Các biện pháp bao gồm: quản lý định mức tiêu hao vật tư, tiết kiệm chi phí, giảm thiểu phế phẩm; ổn định chất lượng sản phẩm; đào tạo thêm nghề cho người lao động để thuận lợi trong việc điều phối lao động giữa các bộ phận; chủ động, tích cực thu hồi công nợ.

Để tăng sản lượng tiêu thụ, Công ty tập trung sản xuất và tiêu thụ sản phẩm mới như vỏ bao PP, BOPP, đồng thời tìm kiếm thị trường tiêu thụ cho cả sản phẩm bao xi măng truyền thống và bao PP, BOPP. Các giải pháp này không chỉ giúp tăng sản lượng mà còn tạo thêm việc làm cho người lao động, góp phần ổn định sản xuất kinh doanh của Công ty. Bên cạnh đó, Ban Giám đốc cũng tranh thủ cơ hội kinh doanh nguyên vật liệu để tăng lợi nhuận. Ban Giám đốc đã thực hiện đúng các định hướng sản xuất kinh doanh mà Hội đồng quản trị và Đại hội cổ đông đã thông qua, đảm bảo điều hành sản xuất kinh doanh theo đúng quyền hạn được quy định trong Điều lệ công ty

2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong giai đoạn 2023 – 2024

Bảng 4. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh giai đoạn 2023 – 2024

Đơn vị tính: Đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	% tăng giảm
1	Tổng tài sản	92.709.635.529	95.269.970.298	2,76%
2	Vốn chủ sở hữu	74.991.397.958	74.930.967.637	-0,08%
3	Tổng Doanh thu	89.036.926.380	113.571.184.734	27,56%
4	Doanh thu thuần	89.029.841.380	113.570.844.734	27,56%
5	Doanh thu tài chính	1.381.333.010	803.752.619	-41,81%
6	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	412.719.588	451.920.159	9,50%
7	Lợi nhuận khác	258.593.500	252.525.278	-2,35%
8	Lợi nhuận trước thuế	671.313.088	704.445.437	4,94%
9	Lợi nhuận sau thuế	524.650.470	549.156.079	4,67%

10	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức (***)	78,1%	74,6%(*)	- 4,46%
----	-------------------------------------	-------	----------	---------

(Nguồn: Báo cáo tài chính năm 2023, 2024 đã được kiểm toán
của Công ty cổ phần Bao bì Hoàng Thạch)

Ghi chú: (*) Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 số 15/NQĐHCD ngày 05/06/2025, Công ty sẽ thực hiện chi trả cổ tức năm 2024 với tỷ lệ trả cổ tức là 2%.

(***) Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức được xác định bằng tổng giá trị trả cổ tức chia lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp.

3. Tình hình công nợ của Công ty

❖ Các khoản phải thu

Bảng 5. Các khoản phải thu của Công ty năm 2023, 2024

Đơn vị tính: Đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2024
I	Các khoản phải thu ngắn hạn	35.504.277.775	39.819.816.064
1	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	38.398.599.535	41.823.682.064
2	Trả trước cho người bán ngắn hạn	0	50.000.000
3	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	-2.894.321.760	-2.053.866.000
II	Phải thu dài hạn	0	0
	Tổng cộng	35.504.277.775	39.819.816.064

(Nguồn: Báo cáo tài chính năm 2023, 2024 đã được kiểm toán
của Công ty cổ phần Bao bì Hoàng Thạch)

❖ Các khoản phải trả

Bảng 6. Các khoản phải trả của Công ty năm 2023, 2024

Đơn vị tính: Đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2024
I	Nợ ngắn hạn	17.718.237.571	20.339.002.661
1	Phải trả người bán	13.397.221.967	16.405.548.621
2	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	51.200	142.228.255
3	Phải trả người lao động	3.774.905.458	3.304.304.775

4	Chi phí phải trả ngắn hạn	276.101.698	341.046.162
5	Các khoản phải trả ngắn hạn khác	22.535.200	82.369.800
6	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	247.422.048	63.505.048
II	Nợ dài hạn	0	0
	Tổng cộng	17.718.237.571	20.339.002.661

(Nguồn: Báo cáo tài chính năm 2023, 2024 đã được kiểm toán

của Công ty cổ phần Bao bì Hoàng Thạch)

VIII. VỊ THẾ CỦA CÔNG TY, TRIỂN VỌNG PHÁT TRIỂN NGÀNH VÀ TRIỂN VỌNG PHÁT TRIỂN CỦA CÔNG TY

1. Vị thế Công ty

Công ty Cổ phần Bao bì Hoàng Thạch giữ một vị thế quan trọng trong ngành sản xuất bao bì tại Việt Nam, đặc biệt là trong lĩnh vực bao bì vật liệu xây dựng. Vị thế này được củng cố bởi mối quan hệ chặt chẽ với các đối tác lớn trong ngành xi măng, đặc biệt là Tổng Công ty Xi măng Việt Nam (VICEM). Điều này không chỉ đảm bảo nguồn khách hàng ổn định mà còn cho thấy chất lượng sản phẩm của Công ty được các "ông lớn" trong ngành tin cậy.

Sự gắn kết lâu năm với những khách hàng chiến lược này giúp Công ty có được lợi thế cạnh tranh đáng kể về sản lượng và thị phần trong phân khúc bao bì xi măng. Ngoài ra, việc duy trì mối quan hệ bền vững với các doanh nghiệp đầu ngành cũng giúp Công ty nắm bắt nhanh chóng các thay đổi về nhu cầu thị trường và công nghệ, từ đó có thể điều chỉnh và đổi mới sản phẩm kịp thời. Mặc dù đối mặt với cạnh tranh gay gắt từ các doanh nghiệp khác, nhưng uy tín, kinh nghiệm và mạng lưới khách hàng sẵn có chính là những yếu tố cốt lõi tạo nên vị thế vững chắc của Bao bì Hoàng Thạch trên thị trường.

2. Triển vọng phát triển ngành

Ngành bao bì vật liệu xây dựng đang đứng trước nhiều triển vọng phát triển tích cực, được thúc đẩy bởi sự tăng trưởng không ngừng của ngành xây dựng, đặc biệt là trong lĩnh vực hạ tầng và dân dụng. Khi các dự án xây dựng được đẩy mạnh, nhu cầu về các loại vật liệu rời như xi măng, cát, gạch sẽ gia tăng, kéo theo đó là nhu cầu lớn về bao bì. Một trong những xu hướng nổi bật của ngành là sự chuyển dịch mạnh mẽ sang sử dụng bao bì PP dệt và BOPP, nhờ khả năng chống thấm, độ bền cao và tính thẩm mỹ vượt trội so với các vật liệu truyền thống, giúp bảo vệ sản phẩm tốt hơn và nâng cao giá trị thương hiệu. Bên cạnh đó, việc tối ưu hóa bao bì cho logistics và các giải pháp tự động hóa trong đóng gói cũng đang trở thành yêu cầu thiết yếu, giúp giảm thiểu chi phí và nâng cao hiệu suất. Mặc dù phải đối mặt với áp lực cạnh tranh và biến động giá nguyên liệu, tiềm năng phát triển của ngành bao bì vật liệu xây dựng vẫn rất lớn, đặc biệt khi các doanh nghiệp tập trung vào đổi mới công nghệ, cải thiện chất lượng và thích nghi với các tiêu chuẩn thị trường ngày càng cao.

3. Triển vọng phát triển Công ty

Công ty vẫn không ngừng tích lũy và nâng cao năng lực sản xuất, mở rộng thị phần, đảm bảo gia tăng giá trị doanh nghiệp, lợi ích hợp pháp của Cổ đông. Góp phần vào việc thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội của đất nước.

Triển vọng của Công ty được củng cố bởi sự linh hoạt và khả năng thích ứng với thị trường, do ảnh hưởng từ việc giảm tỷ lệ tiêu thụ xi măng bao, công ty đang đối mặt với không ít khó khăn trong hoạt động kinh doanh. Trước thực tế đó, việc mở rộng sang lĩnh vực sản xuất vỏ bao PP, BOPP được xem là một hướng đi chiến lược, giúp đa dạng hóa nguồn thu, ổn định việc làm cho người lao động và đảm bảo lợi ích bền vững cho cổ đông.

Mặc dù đối mặt với những thách thức chung của nền kinh tế và thị trường, Ban Giám đốc Công ty đã thể hiện năng lực quản lý hiệu quả thông qua việc kiểm soát chi phí, tối ưu hóa hoạt động sản xuất và chủ động tìm kiếm giải pháp tăng sản lượng. Sự chú trọng vào việc tạo thêm việc làm, ổn định đời sống cán bộ công nhân viên không chỉ là trách nhiệm xã hội mà còn là yếu tố then chốt giúp Công ty duy trì nguồn nhân lực chất lượng cao. Hơn nữa, cam kết của Công ty đối với các mục tiêu phát triển bền vững, tích cực bảo vệ môi trường và tham gia vào các hoạt động xã hội cũng góp phần xây dựng hình ảnh đẹp, tăng cường lòng tin của đối tác và khách hàng, tạo lợi thế cạnh tranh dài hạn trong một thị trường ngày càng quan tâm đến yếu tố môi trường và xã hội.

IX. CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CHỦ YẾU

Bảng 7. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2023	Năm 2024
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	4,89	4,15
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	3,28	2,84
Chỉ tiêu về cơ cấu nợ			
Hệ số nợ/tổng tài sản	%	0,19	0,21
Hệ số nợ/vốn chủ sở hữu	%	0,24	0,27
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	2,84	3,88
Vòng quay tổng tài sản	Vòng	0,97	1,21
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	0,59	0,48
Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	0,69	0,73

Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	0,57	0,58
Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	0,46	0,40
Tỷ lệ chi cổ tức trên mệnh giá cổ phần	%	2	2 (**)

(Nguồn: Công ty cổ phần Bao bì Hoàng Thạch)

Ghi chú: (**) Tỷ lệ chi cổ tức trên mệnh giá cổ phần đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Bao Bì Hoàng Thạch thông qua.

- Chỉ tiêu khả năng thanh toán:

Nhìn chung, khả năng thanh toán nhanh và khả năng thanh toán ngắn hạn của Công ty cổ phần Bao bì Hoàng Thạch tương đối tốt, với tài sản ngắn hạn được duy trì gấp 4-5 lần nợ ngắn hạn. Năm 2023, do nền kinh tế vẫn phải gánh chịu những hậu quả của dịch bệnh Covid 19, các đơn đặt hàng chưa thể khôi phục lại như trước dịch, Tuy nhiên, bước sang 2024 các đơn đặt hàng bao bì tăng, Công ty mua nhiều nguyên vật liệu đầu vào là một phần nguyên nhân khiến tăng nợ phải trả nhà cung cấp, làm hệ số thanh toán của công ty giảm. Đây là tín hiệu đáng mừng đối với công ty.

- Chỉ tiêu về cơ cấu vốn:

Qua cả hai hệ số nợ, có thể thấy Công ty đang duy trì một cơ cấu vốn rất lành mạnh và an toàn. Tỷ lệ nợ trên tổng tài sản và tỷ lệ nợ trên vốn chủ sở hữu đều ở mức thấp trong cả hai năm 2023 và 2024. Mặc dù có xu hướng tăng nhẹ trong năm 2024, điều này không đáng lo ngại đồng thời có thể phản ánh việc Công ty tận dụng một cách có kiểm soát nguồn vốn vay để phát triển. Với tỷ lệ nợ thấp, Công ty ít chịu áp lực trả lãi và gốc vay, có khả năng chống chịu tốt trước các cú sốc kinh tế và có dư địa để vay thêm khi cần thiết. Điều này cho thấy Công ty có rủi ro tài chính thấp và khả năng tự chủ cao trong hoạt động kinh doanh.

- Chỉ tiêu về khả năng sinh lời:

Khả năng sinh lời của Công ty trong giai đoạn 2023-2024 mặc dù không cao nhưng đang duy trì một cách ổn định. Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu và Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản có xu hướng tăng nhẹ, điều này cho thấy Công ty đang ngày càng tối ưu hóa hiệu quả sử dụng vốn và tài sản để tạo ra lợi nhuận. Các chỉ số này phản ánh nỗ lực trong quản lý và vận hành để nâng cao hiệu suất.

X. KẾ HOẠCH LỢI NHUẬN VÀ CỔ TỨC NĂM TIẾP THEO

Bảng 8. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức

Chỉ tiêu	Năm 2024 ⁽¹⁾	Năm 2025
----------	-------------------------	----------

		Kế hoạch ⁽²⁾	% tăng (giảm) so với năm 2024
Tổng Doanh thu (Tỷ đồng)	114,63	121	5,56%
Lợi nhuận trước thuế (Tỷ đồng)	0,7	0,68	- 2,86%
Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	0,55	0,529 ⁽³⁾	- 3,82%
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu (%)	0,48	0,44	- 8,88%
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (%)	0,73	0,7	- 4,11%
Tỷ lệ chia cổ tức	2%	2%	-

(Nguồn: Công ty cổ phần Bao bì Hoàng Thạch)

Ghi chú:

⁽¹⁾ Kết quả năm 2024 được căn cứ theo Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán của Công ty cổ phần Bao Bì Hoàng Thạch. Trong đó, Tổng Doanh thu được tính dựa trên tổng cả Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính, thu nhập khác của Công ty.

⁽²⁾ Tổng Doanh thu, Lợi nhuận trước thuế và lợi nhuận sau thuế năm 2025 được căn cứ theo Báo cáo của Hội đồng quản trị và Tờ trình số 12/TTr-ĐHĐCĐ về việc thông qua phương án kế hoạch sản xuất kinh doanh 5 năm giai đoạn 2025-2029 đã được thông qua bởi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Bao Bì Hoàng Thạch. Kế hoạch cổ tức năm 2025 của Công ty được căn cứ theo Báo cáo số 03/BC-BBHT về kết quả thực hiện SXKD năm 2024, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 & Giải pháp thực hiện.

⁽³⁾ Ước tính dựa trên kế hoạch lợi nhuận trước thuế đã được ĐHCĐ thông qua và thuế thu nhập doanh nghiệp là 20%.

XI. THÔNG TIN VỀ NHỮNG CAM KẾT NHƯNG CHƯA THỰC HIỆN CỦA CÔNG TY

Không có

XII. CÁC THÔNG TIN, CÁC TRANH CHẤP KIẾN TỤNG LIÊN QUAN TỚI CÔNG TY MÀ CÓ THỂ ẢNH HƯỞNG ĐẾN GIÁ CỔ PHIẾU CHÀO BÁN

Không có

XIII. CÁC THÔNG TIN KHÁC

Theo quy định tại điểm a khoản 11 Điều 1 Luật số 56/2024/QH15 sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 1 Điều 32 Luật Chứng khoán quy định về Công ty đại chúng và văn bản số 556/SGDCKHN-QLNY ngày 21/03/2025 của Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội về việc lưu ý

các TCNY/TCĐKGD về khả năng bị hủy tư cách công ty đại chúng theo luật số 56/2024/QH15 gửi tới các Công ty Niêm yết và Công ty Đăng ký giao dịch.

Theo đó, ngày 05/06/2025, Công ty Cổ phần Bao bì Hoàng Thạch đã tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025. Tại Đại hội, Hội đồng Quản trị đã trình phương án không tăng vốn điều lệ của Công ty lên Đại hội đồng cổ đông. Sau khi thảo luận, Đại hội đồng cổ đông đã nhất trí thông qua việc giữ nguyên mức vốn điều lệ hiện tại của Công ty là 20.479.320.000 đồng. Đồng thời, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty triển khai thực hiện các thủ tục liên quan đến tư cách công ty đại chúng của Công ty theo đúng quy định của Pháp luật.

[Phần này được cố ý để trống]

XIV. PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN

1. Cơ sở pháp lý

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội Nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020, sửa đổi bởi Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự và Luật số 76/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật doanh nghiệp; và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019, sửa đổi bởi Luật số 56/2024/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của luật chứng khoán, luật kế toán, luật kiểm toán độc lập, luật ngân sách nhà nước, luật quản lý, sử dụng tài sản công, luật quản lý thuế, luật thuế thu nhập cá nhân, luật dự trữ quốc gia, luật xử lý vi phạm hành chính; và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật quản lý, sử dụng vốn Nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp số 69/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp số 68/2025/QH15 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 14/06/2025;
- Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn Nhà nước vào Doanh nghiệp và Quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại Doanh nghiệp ("**Nghị định 91/2015/NĐ-CP**");
- Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn Nhà nước vào Doanh nghiệp và Quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại Doanh nghiệp ("**Nghị định 32/2018/NĐ-CP**");
- Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 126/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp nhà nước và công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần; Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp và Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp ("**Nghị định 140/2020/NĐ-CP**");
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán ("**Nghị định 155/2020/NĐ-CP**");
- Nghị định 245/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 09 năm 2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán ("**Nghị định 245/2025/NĐ-CP**");

- Thông tư số 219/2015/TT-BTC ngày 31/12/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;
- Thông tư 59/2018/TT-BTC ngày 16/07/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 219/2015/TT-BTC ngày 31/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn tài sản tại doanh nghiệp;
- Thông tư số 36/2021/TT-BTC ngày 26/05/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp quy định tại Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015, Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018, Nghị định số 121/2020/NĐ-CP ngày 09/10/2020 và Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 của Chính phủ ("**Thông tư 36/2021/TT-BTC**");
- Nghị quyết số 253/NQ-CP ngày 26/08/2025 về việc công bố các Nghị định của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất kinh doanh tại doanh nghiệp (Luật số 69/2014/QH13) tiếp tục có hiệu lực;
- Đề án cơ cấu lại Tổng công ty Xi măng Việt Nam giai đoạn 2021-2025 được Bộ Xây dựng phê duyệt tại Quyết định số 528/QĐ-BXD ngày 11/06/2024;
- Quy chế quản lý Tài chính của Tổng công ty Xi măng Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 0505/QĐ-XMVN ngày 04/04/2012 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Xi măng Việt Nam;
- Quyết định số 1748/QĐ-VICEM ngày 25/10/2024 về việc phê duyệt kế hoạch thoái vốn đầu tư của VICEM tại các đơn vị năm 2024 – 2025;
- Nghị quyết số 1834/NQ-VICEM ngày 23/09/2025 của Hội đồng thành viên Tổng Công ty Xi măng Việt Nam;
- Công văn số 11299/NXD-QLDN ngày 08/10/2025 trong đó có nội dung về việc chuyển nhượng vốn của VICEM tại Công ty cổ phần Bao bì Hoàng Thạch;
- Nghị quyết số 2053/NQ-VICEM ngày 27/10/2025 về việc phê duyệt kết quả xác định giá trị cổ phần; giá khởi điểm đấu giá lô cổ phần và phương án chuyển nhượng vốn của Tổng công ty Xi măng Việt Nam tại Công ty Cổ phần Bao bì Hoàng Thạch;
- Chứng thư thẩm định giá số 014/2025/2307.003.KT7 ngày 23/07/2025 và Báo cáo thẩm định giá số 230725.011/BCTĐ.KT7 ngày 23/7/2025 về việc xác định giá trị phần vốn góp của Tổng công ty Xi măng Việt Nam tại Công ty Cổ phần Bao bì Hoàng Thạch tại thời điểm 31/12/2024 do Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC phát hành và văn bản số 091025014/CV.KT7 ngày 09/10/2025 của Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC về việc đính chính thông tin trên Chứng thư/Báo cáo thẩm định giá tại Công ty Cổ phần Bao bì Hoàng Thạch thời điểm 31/12/2024;
- Các văn bản pháp luật khác có liên quan.

2. Mục đích của việc chuyển nhượng vốn

Cơ cấu lại danh mục đầu tư vốn của Tổng công ty Xi măng Việt Nam tại các doanh nghiệp. Chủ trương chuyển nhượng vốn của Tổng công ty đã được Bộ Xây dựng chấp thuận theo đề án cơ cấu lại Tổng công ty Xi măng Việt Nam giai đoạn 2021-2025 được Bộ Xây dựng phê duyệt tại Quyết định số 528/QĐ-BXD ngày 11/06/2024, trong đó chỉ đạo VICEM thoái toàn bộ cổ phiếu Công ty Cổ phần Bao bì Hoàng Thạch do VICEM nắm giữ. Việc chuyển nhượng vốn chỉ làm

thay đổi tỷ lệ trong cơ cấu cổ đông mà không làm thay đổi mức vốn điều lệ đã đăng ký của Công ty.

3. Đánh giá tình hình đầu tư vốn, lợi ích thu được và ảnh hưởng của việc chuyển nhượng vốn của Tổng công ty Xi măng Việt Nam tại Công ty Cổ phần Bao bì Hoàng Thạch

Việc chuyển nhượng vốn của Tổng công ty Xi măng Việt Nam tại Công ty Cổ phần Bao bì Hoàng Thạch sẽ mang lại như lợi ích như sau:

- Góp phần thực hiện mục tiêu cơ cấu lại VICEM giai đoạn 2021-2025.
- Góp phần bổ sung nguồn vốn để phục vụ cho hoạt động kinh doanh chính của Tổng công ty.
- Thu hút các thành phần kinh tế khác tham gia vào quá trình tái cấu trúc và quản trị, điều hành doanh nghiệp, nâng cao hiệu quả hoạt động và thúc đẩy sự phát triển của doanh nghiệp.

4. Đề xuất phương án chuyển nhượng vốn

4.1. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Bao bì Hoàng Thạch

4.2. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông, tự do chuyển nhượng

4.3. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu

4.4. Mã chứng khoán: BBH

4.5. Sàn giao dịch: Upcom

4.6. Số lượng cổ phiếu VICEM hiện đang nắm giữ tại Công ty: 568.448 cổ phiếu, tương đương 5.684.480.000 đồng tính theo mệnh giá, chiếm tỷ lệ 27,76% vốn điều lệ thực góp của Công ty

4.7. Tổng số cổ phiếu dự kiến chuyển nhượng: 568.448 cổ phiếu

4.8. Số lượng cổ phiếu VICEM dự kiến sở hữu sau khi chuyển nhượng vốn: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ Công ty

4.9. Thẩm quyền phê duyệt Phương án chuyển nhượng vốn

Theo quy định tại Điều 29 Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 12, Điều 1 Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 8/3/2018:

“Cơ quan đại diện chủ sở hữu phê duyệt danh mục vốn đầu tư tại công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên của doanh nghiệp nhà nước phải chuyển nhượng trong quyết định phê duyệt phương án cơ cấu lại Doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% Vốn điều lệ theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty quyết định phương án chuyển nhượng vốn của doanh nghiệp đầu tư tại công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên theo danh mục vốn đầu tư phải chuyển nhượng đã được Cơ quan đại diện chủ sở hữu phê duyệt”

Ngày 11/06/2024, Bộ Xây dựng đã phê duyệt Đề án cơ cấu lại Tổng công ty Xi Măng Việt Nam giai đoạn 2021- 2025 tại Quyết định số 528/QĐ-BXD, tiếp đó Hội đồng thành viên VICEM đã ban hành quyết định số 1319/QĐ-VICEM ngày 14/08/2024 về việc phê duyệt kế hoạch triển khai Đề án cơ cấu lại Tổng công ty Xi măng Việt Nam giai đoạn 2021 – 2025 và Quyết định số 1748/QĐ-VICEM ngày 25/10/2024 về việc phê duyệt kế hoạch thoái vốn đầu tư của VICEM tại các đơn vị năm 2024 – 2025. Công ty Cổ phần Bao bì Hoàng Thạch là công ty liên kết của VICEM, căn cứ theo đề án đã được phê duyệt bởi Bộ Xây dựng, VICEM sẽ thoái toàn bộ vốn tại Công ty Cổ phần Bao bì Hoàng Thạch và theo quy định tại khoản 12 Điều 1 Nghị định số 32/2018/NĐ-CP, Hội đồng thành viên của VICEM sẽ quyết định phương án chuyển nhượng vốn của VICEM tại Công ty Cổ phần Bao bì Hoàng Thạch.

Nguyên tắc xử lý tài chính khi chuyển nhượng vốn

Số tiền thu được từ chuyển nhượng vốn, chi phí chuyển nhượng vốn và nghĩa vụ thuế theo quy định (nếu có), doanh nghiệp thực hiện ghi nhận, hạch toán theo chế độ kế toán doanh nghiệp hiện hành. Trường hợp số tiền thu từ chuyển nhượng vốn sau khi trừ chi phí chuyển nhượng vốn, giá trị đầu tư ghi trên sổ sách kế toán và nghĩa vụ thuế (nếu có) phát sinh chênh lệch âm thì doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ sử dụng nguồn dự phòng đã trích lập theo quy định để bù đắp.

4.10. Phương thức chuyển nhượng vốn:

4.10.1. Nguyên tắc thực hiện

Theo Khoản 1 Điều 29 Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 15 Điều 2 Nghị định 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020

“a) Việc chuyển nhượng vốn đầu tư ra ngoài của doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ phải căn cứ vào danh mục chuyển nhượng vốn đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; không phân biệt mức vốn đầu tư, kết quả kinh doanh của doanh nghiệp có vốn góp của doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ lãi, lỗ; việc tổ chức thực hiện chuyển nhượng vốn, lập hồ sơ chuyển nhượng vốn, thực hiện công bố thông tin chuyển nhượng vốn, báo cáo kết quả chuyển nhượng vốn thực hiện theo quy định tại Nghị định này.

Trường hợp doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ chuyển nhượng vốn tại Công ty cổ phần mà điều lệ Công ty cổ phần có quy định hạn chế về chuyển nhượng cổ phần theo quy định của Luật Doanh nghiệp; có cam kết giữa doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ với các cổ đông về ưu tiên chuyển nhượng cổ phần (đối với trường hợp cổ đông chỉ được chuyển nhượng cổ phần của mình cho tổ chức, cá nhân là cổ đông hiện hữu của công ty) thì doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ chỉ đạo người đại diện phần vốn của doanh nghiệp có ý kiến biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông về việc sửa đổi điều lệ của Công ty cổ phần hoặc doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ phối hợp với người đại diện thỏa thuận với các cổ đông để sửa đổi cam kết theo hướng doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ được tự do chuyển nhượng phần vốn góp cho các nhà đầu tư khác (bao gồm cả cổ đông hiện hữu của công ty)

Trường hợp người đại diện phần vốn của doanh nghiệp đã có ý kiến biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông nhưng không được Đại hội đồng cổ đông thông qua hoặc doanh nghiệp do

Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ đã thỏa thuận nhưng cổ đông không chấp thuận sửa đổi cam kết thì việc chuyển nhượng vốn của doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thực hiện theo điều lệ Công ty cổ phần và cam kết giữa các cổ đông; việc chuyển nhượng vốn của doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ cho các cổ đông hiện hữu theo điều lệ và cam kết giữa các cổ đông thực hiện theo nguyên tắc, trình tự các phương thức chuyển nhượng vốn quy định tại Nghị định này.

b) Bảo đảm theo nguyên tắc thị trường, công khai, minh bạch, thu hồi vốn đầu tư ra ngoài của doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ ở mức cao nhất, hạn chế tối đa tổn thất đầu tư trong chuyển nhượng vốn

... ”

Việc chuyển nhượng vốn của VICEM tại Công ty Cổ phần Bao bì Hoàng Thạch nằm trong danh mục chuyển nhượng vốn đã được Bộ Xây dựng phê duyệt tại Đề án cơ cấu lại Tổng công ty Xi măng Việt Nam giai đoạn 2021-2025 ban hành tại Quyết định số 528/QĐ-BXD ngày 11/06/2024. Bên cạnh đó, Điều lệ của Công ty Cổ phần Bao bì Hoàng Thạch cũng không có quy định về hạn chế chuyển nhượng vốn đối với Tổng số cổ phiếu mà Tổng công ty Xi măng Việt Nam đang sở hữu tại Công ty Cổ phần Bao bì Hoàng Thạch.

4.10.2. Các phương thức chuyển nhượng vốn

- Công ty Cổ phần Bao bì Hoàng Thạch là Công ty đại chúng, đã thực hiện đăng ký giao dịch trên hệ thống giao dịch chứng khoán chưa niêm yết (Upcom). Vì vậy, Tổng công ty Xi măng Việt Nam là cổ đông của công ty đại chúng. Khi thực hiện chuyển nhượng vốn, Tổng công ty Xi măng Việt Nam cần tuân thủ các quy định của Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được sửa đổi bởi Luật số 56/2024/QH15 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Điều 13 Nghị định 155/2020/NĐ-CP quy định điều kiện chào bán cổ phiếu ra công chúng của cổ đông công ty đại chúng như sau: “1. Cổ phiếu được chào bán phải là cổ phiếu của doanh nghiệp đáp ứng điều kiện quy định tại điểm a khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 15 Luật Chứng khoán.”, cụ thể bao gồm các điều kiện sau:

- + Mức vốn điều lệ đã góp tại thời điểm đăng ký chào bán từ 30 tỷ đồng trở lên tính theo giá trị ghi trên sổ kế toán (điểm a khoản 1 Điều 15 Luật Chứng khoán).
- + Hoạt động kinh doanh của năm liền trước năm đăng ký chào bán phải có lãi, đồng thời không có lỗ lũy kế tính đến năm đăng ký chào bán (điểm b khoản 2 Điều 15 Luật Chứng khoán).

Công ty cổ phần Bao bì Hoàng Thạch có vốn điều lệ đã góp hiện tại là **20.479.320.000 đồng**, chưa thỏa mãn điều kiện quy định tại điểm a khoản 1 Điều 15 Luật Chứng khoán. Vì vậy, Tổng công ty Xi măng Việt Nam khi chuyển nhượng vốn cổ phần tại Công ty cổ phần Bao bì Hoàng Thạch không thuộc trường hợp Cổ đông chào bán chứng khoán ra công chúng phải đăng ký với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước theo quy định của Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Căn cứ Khoản 13 Điều 1 Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018 (Bổ sung Điều 29a Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015) và được sửa đổi bổ sung tại Khoản 16 Điều 2 Nghị định 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020:

“1. Việc chuyển nhượng vốn tại công ty cổ phần đã niêm yết hoặc đăng ký giao dịch trên thị trường chứng khoán theo các phương thức giao dịch cổ phiếu trên hệ thống giao dịch của thị trường chứng khoán (sau đây gọi là sàn giao dịch chứng khoán) do Sở Giao dịch chứng khoán tổ chức, phải đảm bảo giá giao dịch (giá sàn) không thấp hơn giá khởi điểm được xác định theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 29 Nghị định này.

a) Khi chuyển nhượng vốn thông qua chuyển nhượng cổ phiếu trên sàn giao dịch chứng khoán, doanh nghiệp nhà nước gửi các văn bản sau đây đến Sở Giao dịch chứng khoán để thực hiện công bố thông tin về giao dịch cổ phiếu chuyển nhượng vốn:

- Quyết định của cấp có thẩm quyền về phê duyệt phương án cơ cấu lại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và quyết định phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn;
- Bản công bố thông tin theo mẫu quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ;
- Tài liệu chứng minh doanh nghiệp có số cổ phần bán đấu giá để chuyển nhượng vốn là chủ sở hữu hợp pháp của số cổ phần đăng ký bán;
- Thời hạn Sở Giao dịch chứng khoán công bố thông tin về giao dịch cổ phiếu chuyển nhượng vốn của doanh nghiệp cho các nhà đầu tư tối thiểu là 20 ngày trước ngày chuyển nhượng vốn.

b) Việc chuyển khoản để thanh toán các giao dịch mua, bán cổ phiếu, chuyển quyền sở hữu cổ phiếu thực hiện theo quy định của pháp luật về chứng khoán.

c) Khi chuyển nhượng vốn tại công ty cổ phần đã niêm yết hoặc đăng ký giao dịch trên thị trường chứng khoán nhưng không thực hiện trên sàn giao dịch chứng khoán thì thực hiện theo thứ tự phương thức đấu giá công khai, chào bán cạnh tranh, thỏa thuận (thực hiện giao dịch ngoài sàn).

Giá bán cổ phần mà nhà đầu tư phải thanh toán cho doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ khi giao dịch ngoài sàn là giá được xác định theo quy định phù hợp với từng phương thức chuyển nhượng (đấu giá công khai, chào bán cạnh tranh, thỏa thuận).

d) Doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ phải công khai thông tin về giá thanh toán bán cổ phần chuyển nhượng vốn tại công ty cổ phần đã niêm yết hoặc đăng ký giao dịch trên thị trường chứng khoán trong trường hợp giao dịch ngoài hệ thống giao dịch của thị trường chứng khoán (giao dịch ngoài sàn) cho các nhà đầu tư biết và thực hiện.

đ) Trường hợp chuyển nhượng vốn doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ tại các công ty cổ phần đã niêm yết hoặc đăng ký giao dịch trên thị trường chứng khoán thì thời hạn thanh toán đối với nhà đầu tư phù hợp với từng phương thức giao dịch nhưng thời hạn chuyển tiền về doanh nghiệp thực hiện theo quy định đối với trường hợp chuyển nhượng vốn nhà nước tại công ty cổ phần chưa niêm yết trên thị trường chứng khoán hoặc chưa đăng ký giao dịch trên thị trường chứng khoán tại Điều 39 Nghị định số 91/2015/NĐ-CP.

2. Việc chuyển nhượng vốn tại công ty cổ phần chưa niêm yết (hoặc đã niêm yết, đăng ký giao dịch trên thị trường chứng khoán nhưng không thực hiện giao dịch trên sàn giao dịch chứng khoán) theo phương thức đấu giá công khai; trường hợp đấu giá công khai không thành công thì thực hiện chào bán cạnh tranh; trường hợp chào bán cạnh tranh không thành công thì thực hiện theo phương thức thỏa thuận”.

- Căn cứ Khoản 8 Điều 4 Nghị định 91/2015/NĐ-CP được bổ sung bởi Khoản 1 Điều 1 Nghị định số 32/2018/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 2 Điều 2, Khoản 2 Điều 6 Nghị

định số 140/2020/NĐ-CP quy định:

“8. Đấu giá công khai là phương thức chuyển nhượng vốn đầu tư của nhà nước hoặc của doanh nghiệp nhà nước tại công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, bao gồm đấu giá thông thường hoặc đấu giá theo lô”

– Căn cứ các quy định nêu trên và **Khoản 8.4.4. Điều 8. Quản lý và sử dụng tài sản của VICEM** tại Quy chế quản lý tài chính, việc chuyển nhượng vốn của Tổng công ty Xi măng Việt Nam tại Công ty cổ phần Bao bì Hoàng Thạch có thể thực hiện theo 2 phương thức như sau:

- + **Phương thức 1:** Thoái toàn bộ vốn theo phương thức giao dịch trên sàn giao dịch chứng khoán (phương thức khớp lệnh/thỏa thuận).
- + **Phương thức 2:** Thoái toàn bộ vốn theo phương thức đấu giá công khai thông thường/theo lô.

4.10.3. So sánh các phương thức thoái vốn trên sàn giao dịch chứng khoán và phương thức đấu giá công khai:

[Phần này được cố ý bỏ trống]

Tiêu chí	Thoái toàn bộ vốn theo phương thức giao dịch trên sàn giao dịch chứng khoán (phương thức khớp lệnh/thỏa thuận).	Thoái toàn bộ vốn theo phương thức đấu giá công khai thông thường/theo lô
Thời gian thực hiện	- Có thể tiến hành thực hiện chào bán ngay sau khi trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, tiết kiệm thời gian và chi phí để đẩy nhanh công tác chuyển nhượng cổ phần (sau khi thực hiện công bố thông tin về giao dịch của người có liên quan của người nội bộ theo quy định tại Thông tư 96/2020/TT-BTC). - Tuy nhiên, phương thức này thường bán lẻ từng phần, phụ thuộc vào cung – cầu trên thị trường, dễ dẫn đến kéo dài nếu khối lượng cần bán lớn hơn khả năng hấp thụ của thị trường. Trường hợp không bán hết trong thời hạn quy định (tối đa 30 ngày kể từ ngày đăng ký thực hiện giao dịch) sẽ phải thực hiện nhiều đợt, làm chậm tiến độ thoái vốn và phát sinh thêm chi phí, thủ tục cho mỗi lần bán.	- Cần thời gian chuẩn bị (lập phương án, công bố thông tin, tổ chức phiên đấu giá) nhưng đảm bảo tỷ lệ chào bán thành công toàn bộ số lượng cổ phần cao hơn so với phương thức giao dịch trên sàn giao dịch chứng khoán. Điều này giúp hoàn tất thoái vốn ngay, tránh tình trạng kéo dài nhiều đợt. Với khối lượng cổ phần không quá lớn so với thanh khoản thị trường, hình thức này vẫn đảm bảo tính khả thi, đồng thời đảm bảo mục tiêu thoái toàn bộ vốn theo đề án cơ cấu lại VICEM giai đoạn 2021-2025.
Khả năng thoái hết phần vốn	- Đối với giao dịch khớp lệnh: Tại ngày giao dịch mới xác định được nhà đầu tư và sau khi kết thúc việc chuyển nhượng cổ phiếu mới xác định được tổng khối lượng và giá trị cổ phiếu chuyển nhượng thành công. Tính thanh khoản của cổ phiếu BBH trên thị trường không cao nên khả năng thoái hết vốn là không cao. - Đối với giao dịch thỏa thuận (trên sàn chứng khoán): Cho phép được thỏa thuận trực tiếp về giá và khối lượng tại ngày giao dịch. Tuy nhiên cần tìm được sẵn nhà đầu tư có nhu cầu mua cổ phần chuyển nhượng. Phương thức thỏa thuận cũng bị ảnh hưởng theo biến động của thị trường và tâm lý nhà đầu tư trên thị trường chứng khoán, nên khả năng thoái hết vốn cũng không cao. - Trường hợp giá thị trường của cổ phiếu BBH thấp hơn rất nhiều	- Đảm bảo tính công khai, minh bạch và các định giá bán dựa trên cạnh tranh giữa các nhà đầu tư. Hình thức đấu giá theo lô giúp loại bỏ rủi ro không chào bán hết cổ phần, bảo đảm thoái vốn dứt điểm trong một lần, trong khi hình thức thông thường cho phép nhiều nhà đầu tư tham gia nhưng có thể phát sinh phần cổ phần chưa bán hết. - Trường hợp giá thị trường của cổ phiếu BBH thấp hơn rất nhiều so với giá chuyển nhượng được phê duyệt thì vẫn hấp dẫn đối tượng nhà đầu tư chiến lược, sẵn sàng trả ở mức giá cao nhằm mục tiêu đầu tư dài hạn và quyền chi phối doanh nghiệp.

Tiêu chí	Thoái toàn bộ vốn theo phương thức giao dịch trên sàn giao dịch chứng khoán (phương thức khớp lệnh/thỏa thuận).	Thoái toàn bộ vốn theo phương thức đấu giá công khai thông thường/theo lô
Giá chuyển nhượng cổ phần	so với giá chuyển nhượng được phê duyệt thì làm giảm mạnh sức hấp dẫn đối với các nhà đầu tư, rủi ro không bán hết cổ phần (kể cả chia thành nhiều đợt) rất cao do không có nhiều nhà đầu tư sẵn sàng tham gia. - Giá giao dịch chịu tác động bởi biến động thị trường và tính thanh khoản của Cổ phiếu giao dịch. Tính thanh khoản của cổ phiếu BBH không cao, mà khối lượng cổ phiếu chuyển nhượng lớn (so với bình quân giao dịch theo phiên), dẫn tới việc khó thu hút nhà đầu tư. Bên cạnh đó, việc giao dịch qua sàn phải đảm bảo điều kiện về giá khi thực hiện giao dịch, cụ thể: Phải đảm bảo giá giao dịch (giá sàn) không thấp hơn giá khởi điểm được xác định theo quy định và giới hạn trong biên độ giao dịch tại Ngày thực hiện đặt lệnh giao dịch chuyển nhượng. Công ty cổ phần Bao Bì Hoàng Thạch có cổ phiếu đăng ký giao dịch tại sàn Upcom, vì vậy biên độ dao động giá trong ngày là 15% so với giá tham chiếu. Giá trị thu về từ việc chuyển nhượng cổ phần là không cao trong trường hợp tính thanh khoản của Cổ phiếu thấp, không có sức hấp dẫn với nhà đầu tư trên thị trường chứng khoán. Bên cạnh đó, nếu giá thị trường của cổ phiếu BBH thấp hơn nhiều so với giá chuyển nhượng được phê duyệt có thể kéo dài thời gian hoàn thành việc tăng vốn để đạt mục tiêu về giá.	- Xét tổng thể, đấu giá công khai mang lại khả năng thoái vốn cao hơn và kiểm soát được điều kiện bán so với giao dịch thỏa thuận/khớp lệnh trên sàn, vốn phụ thuộc vào thanh khoản thị trường và khó bảo đảm bán hết cổ phần. - Giá khởi điểm được xác định căn cứ theo Chứng thư thẩm định giá do đơn vị có chức năng cung cấp, được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, giá tham chiếu bình quân 30 ngày giao dịch liên tiếp của cổ phiếu BBH trước ngày phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn và giá tham chiếu của BBH đang giao dịch trên Sở giao dịch chứng khoán trước ngày phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn 01 ngày. Các nhà đầu tư tham gia đấu giá công khai theo lô phải đáp ứng điều kiện theo quy định và đặt giá dự thầu không thấp hơn giá khởi điểm và đáp ứng quy định về bước giá. - Giá trúng trong trường hợp đấu giá xác định dựa trên cạnh tranh giữa các nhà đầu tư, không phụ thuộc vào giá thị trường của cổ phiếu BBH trên sàn giao dịch chứng khoán tại thời điểm tổ chức đấu giá. Việc này đảm bảo tối ưu về giá trị thu về từ việc chuyển nhượng vốn.
Yêu cầu đối với Nhà đầu	- Các nhà đầu tư muốn tham gia mua cổ phiếu trên thị trường thì phải có tài khoản giao dịch chứng khoán và thực hiện việc	- Tất cả các nhà đầu tư đủ điều kiện (không nhất thiết phải có tài khoản chứng khoán) thực hiện nộp hồ sơ đầy đủ theo quy

Tiêu chí	Thoái toàn bộ vốn theo phương thức giao dịch trên sàn giao dịch chứng khoán (phương thức khớp lệnh/thỏa thuận).	Thoái toàn bộ vốn theo phương thức đấu giá công khai thông thường/theo lô
tr tham gia	mua/bán chứng khoán theo đúng quy định của các sàn giao dịch.	định đều có thể tham gia vào đợt bán đấu giá. Đối với trường hợp bán cả lô: Hấp dẫn nhà đầu tư có năng lực tài chính lớn, phù hợp với mục tiêu tìm kiếm đối tác chiến lược, muốn có sức ảnh hưởng đáng kể đến doanh nghiệp thông qua việc được quyền đề cử, ứng cử người vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát
Kiểm soát thông tin về nhà đầu tư nhận chuyển nhượng	Chỉ tới ngày thực hiện giao dịch mới xác định được thông tin nhà đầu tư, tới thời điểm hoàn thành giao dịch mới các định được khối lượng, giá trị cổ phiếu chuyển nhượng thành công.	Có thể xác nhận được thông tin nhà đầu tư đăng ký tham dự trước thời điểm tổ chức đấu giá. Đánh giá được mức độ cạnh tranh, khả năng thành công của đợt đấu giá.

[Phần này được cố ý bỏ trống]

Phân tích:

Trên cơ sở các đặc điểm của việc thoái toàn bộ vốn thông qua phương thức giao dịch trên Sàn (Khớp lệnh/thỏa thuận) và theo phương thức đấu giá công khai (thông thường/theo lô), FPTSC có những nhận định và phân tích như sau:

- Phương thức giao dịch qua sàn (Thỏa thuận/Khớp lệnh):

Phương thức giao dịch qua sàn sẽ tiết kiệm được thời gian và chi phí thực hiện do VICEM có thể thực hiện chào bán ngay sau khi trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, đẩy nhanh được tiến độ bán vốn. Tuy nhiên, nếu thoái toàn bộ vốn theo phương thức giao dịch qua sàn, chỉ tới ngày thực hiện giao dịch, VICEM mới xác định được thông tin nhà đầu tư và tới thời điểm hoàn thành giao dịch mới xác định được khối lượng, giá trị cổ phiếu chuyển nhượng thành công khiến cho **khả năng thoái hết vốn là không cao**. Bên cạnh đó việc chuyển nhượng qua sàn còn dễ bị phân tán cho nhiều nhà đầu tư, gây khó khăn cho việc quản lý vốn về sau. Hơn nữa, việc giao dịch qua sàn phải đảm bảo những nguyên tắc nhất định về giá giao dịch, thời gian và chi phí thực hiện. Giá giao dịch (giá sàn) phải không thấp hơn giá khởi điểm được xác định theo quy định và giới hạn trong biên độ giao dịch tại ngày thực hiện đặt lệnh giao dịch chuyển nhượng, phí giao dịch được xác định theo biểu phí của công ty chứng khoán nơi VICEM mở tài khoản và lưu ký cổ phiếu tính trên giá trị giao dịch thành công và mức phí này có thể cao/thấp khác nhau. Công ty Cổ phần Bao bì Hoàng Thạch đang là công ty đăng ký giao dịch tại Upcom do đó, khi thực hiện thoái vốn qua sàn, giá giao dịch (giá sàn) phải không được thấp hơn giá khởi điểm được xác định theo quy định và không được vượt quá 15% giá tham chiếu đối với biên độ giá trong ngày. Thêm vào đó, tính thanh khoản của cổ phiếu BBH là không cao, việc tìm ra nhà đầu tư (theo phương thức thỏa thuận) trong thời gian quy định hoặc thu hút nhà đầu tư (Theo phương thức khớp lệnh) sẽ khó thực hiện và có tính khả thi không cao.

- Phương thức đấu giá công khai (thông thường/theo lô):

Phương thức đấu giá công khai mặc dù cần thực hiện nhiều thủ tục và tốn nhiều chi phí hơn so với phương thức giao dịch trên sàn nhưng phương thức này lại **đảm bảo khả năng thành công của việc chuyển nhượng vốn**. Với phương thức đấu giá công khai, mọi nhà đầu tư đều có thể tham gia đấu giá, kể cả các nhà đầu tư nhỏ lẻ, đồng thời không bị ảnh hưởng bởi giá thị trường của cổ phiếu BBH tại thời điểm tổ chức đấu giá, nhờ đó tăng tính cạnh tranh, chủ động lựa chọn thời điểm chuyển nhượng phù hợp và tối ưu hóa giá trị phần vốn chuyển nhượng, nâng cao khả năng bán vốn. Với tỷ lệ nắm giữ của VICEM tại Công ty cổ phần Bao bì Hoàng Thạch, việc bán toàn bộ vốn có thể thu hút đối với những nhà đầu tư có tiềm lực tài chính lớn và có định hướng tạo ra sức ảnh hưởng, mong muốn tham gia vào quản trị công ty. Từ đó, VICEM có thể vừa rút ngắn thời gian thoái vốn vừa đảm bảo tỷ lệ thành công của đợt thoái vốn. Điều đó hoàn toàn phù hợp với định hướng của VICEM về việc bán toàn bộ vốn tại Công ty cổ phần Bao bì Hoàng Thạch đã được Bộ Xây dựng phê duyệt theo đề án.

Từ những ưu, nhược điểm trên, nhận thấy được tính phù hợp, mức độ đảm bảo thành công của đợt chào bán, Tổng Công ty Xi măng Việt Nam có thể lựa chọn chuyển nhượng vốn của Tổng Công ty Xi măng Việt Nam tại Công ty Cổ phần Bao bì Hoàng Thạch theo hình thức **đấu giá công khai (thông thường hoặc theo lô)**.

Căn cứ Khoản 8 Điều 4 Nghị định 91/2015/NĐ-CP được bổ sung bởi Khoản 1 Điều 1 Nghị định số 32/2018/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 2 Điều 2, Khoản 2 Điều 6 Nghị định số 140/2020/NĐ-CP quy định:

“8. Đấu giá công khai là phương thức chuyển nhượng vốn đầu tư của nhà nước hoặc của doanh nghiệp nhà nước tại công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, bao gồm đấu giá thông thường hoặc đấu giá theo lô

- Đấu giá thông thường là cuộc đấu giá trong đó không hạn chế số lượng cổ phần, phần vốn góp đặt mua đối với nhà đầu tư tại cuộc đấu giá chuyển nhượng vốn

- Đấu giá theo lô là cuộc đấu giá một lô cổ phần/phần vốn và nhà đầu tư tham gia đấu giá phải đặt mua trọn toàn bộ lô cổ phần/phần vốn bán đấu giá. Chủ sở hữu vốn quyết định chia tổng số cổ phần/phần vốn phải chuyển nhượng thành một hoặc nhiều lô để bán đấu giá theo lô ”.

Điều 29a Nghị định số 91/2015/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung bởi Điều d, Khoản 13 Điều 1 Nghị định số 32/2018/NĐ-CP và Điều d, Khoản 16 Điều 2 Nghị định 140/2020/NĐ-CP:

“d) Trường hợp đấu giá theo lô:

- Các trường hợp đấu giá theo lô để chuyển nhượng vốn:

...

+ Chuyển nhượng hết toàn bộ phần vốn đầu tư đang nắm giữ tại doanh nghiệp trong một lần đấu giá mà nếu thực hiện theo phương thức đấu giá công khai sẽ khó thành công. Phương án chuyển nhượng vốn trong trường hợp này phải phân tích, đánh giá được tính hiệu quả so với phương án bán theo phương thức đấu giá công khai và được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

...

- Việc lập và gửi hồ sơ, tổ chức thực hiện, chuyển quyền sở hữu cổ phần và báo cáo chuyển nhượng vốn của trường hợp đấu giá theo lô thực hiện như quy định đối với đấu giá công khai tại điểm a, điểm b, điểm c khoản 3 Điều này và các quy định sau:

+ Việc xác định kết quả đấu giá thực hiện như sau:

Giá đấu hợp lệ là mức giá không thấp hơn giá khởi điểm theo quy định tại quy chế đấu giá. Giá trúng đấu giá được xác định là mức giá hợp lệ nhà đầu tư đặt mua cao nhất.

Trường hợp có từ hai nhà đầu tư trở lên đặt mức giá cao nhất bằng nhau và không thấp hơn mức giá khởi điểm thì trong vòng tối đa 05 ngày làm việc kể từ ngày tổ chức phiên đấu giá theo lô, doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ phối hợp với tổ chức đấu giá thực hiện bỏ phiếu kín trực tiếp giữa các nhà đầu tư cùng trả mức giá này để xác định nhà đầu tư có mức giá đặt mua cao nhất và duy nhất. Mức giá bỏ phiếu kín là mức giá không thấp hơn mức giá đấu mà các nhà đầu tư đã trả cao nhất bằng nhau theo bước giá quy định tại quy chế đấu giá. Nhà đầu tư có mức giá đặt mua cao nhất khi bỏ phiếu kín là nhà đầu tư trúng giá và sẽ được mua toàn bộ lô cổ phần. Trường hợp khi tổ chức bỏ phiếu kín các nhà đầu tư tiếp tục trả giá bằng nhau thì tổ chức bốc thăm ngay để xác định nhà đầu tư trúng giá.

Trường hợp các nhà đầu tư trả giá cao nhất bằng nhau đều từ chối bỏ phiếu kín hoặc nhà đầu tư đã xác định trúng giá nhưng từ chối mua thì xác định cuộc đấu giá không thành công để thực hiện chuyển sang phương thức chuyển nhượng khác theo quy định.

+ Căn cứ vào danh mục chuyển nhượng vốn đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, giá trị vốn cần chuyển nhượng và tình hình thị trường tại thời điểm xây dựng phương án chuyển nhượng vốn, doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ quyết định việc bán toàn bộ cổ phần hoặc chia tổng số lượng cổ phần của vốn cần chuyển nhượng thành nhiều đợt bán đấu giá theo lô khác nhau.”

Căn cứ các quy định nêu trên và đồng thời theo quy định tại **Khoản 8.4.4. Điều 8. Quản lý và sử dụng tài sản của VICEM** tại Quy chế quản lý tài chính, việc chuyển nhượng vốn của Tổng công ty Xi măng Việt Nam tại Công ty cổ phần Bao bì Hoàng Thạch có thể thực hiện khi lựa chọn thoả toàn bộ vốn theo phương thức đấu giá như sau:

- + **Phương thức 1:** Đấu giá thông thường.
- + **Phương thức 2:** Đấu giá theo lô.
- So sánh phương thức đấu giá thông thường và đấu giá theo:

Tiêu chí	Chuyển nhượng vốn thông qua phương thức đấu giá công khai thông thường	Chuyển nhượng vốn thông qua phương thức đấu giá công khai theo lô
Đối tượng mua	Tất cả các nhà đầu tư tiếp cận được với thông tin đợt chuyển nhượng thông qua phương tiện thông tin đại chúng và công bố thông tin của các đơn vị có liên quan (Sở Giao dịch Chứng khoán, Tổng Công ty Xi măng Việt Nam, Công ty cổ phần Bao bì Hoàng Thạch, Công ty cổ phần Chứng khoán FPT và các đại lý đấu giá – nếu có)	
Thời gian thực hiện	Sau khi hồ sơ chuyển nhượng vốn được cấp có thẩm quyền thông qua, Tổng công ty Xi măng Việt Nam thực hiện công bố thông tin về việc bán cổ phần tối thiểu 20 ngày trước ngày tổ chức bán đấu giá.	
Tính công khai, minh bạch của việc chào bán	Việc công bố thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng đảm bảo yếu tố công khai, minh bạch trong việc bán đấu giá cổ phần, tăng khả năng tiếp cận thông tin của Nhà đầu tư...	
ĐÁNH GIÁ TÍNH HẤP DẪN ĐỐI VỚI NHÀ ĐẦU TƯ		
Tính cạnh tranh	Có tính cạnh tranh cao do thu hút được nhiều nhà đầu tư tham gia hơn (nhất là những nhà đầu tư nhỏ lẻ). Các nhà đầu tư không bị ràng buộc bởi tiêu chí cần có quy mô vốn lớn.	Có tính cạnh tranh thấp hơn do yêu cầu nhà đầu tư cần có năng lực tài chính lớn, dẫn đến giới hạn số lượng nhà đầu tư đủ điều kiện tham gia.
Khả năng thu hút nhà đầu tư chiến lược	Kém hấp dẫn với nhà đầu tư chiến lược do cổ phần chuyển nhượng có thể bị chia nhỏ cho nhiều nhà đầu tư tham gia. Với tỷ lệ nắm giữ của VICEM (27,75%), việc bán đấu giá	Hấp dẫn nhà đầu tư có năng lực tài chính lớn, có mục đích gây ảnh hưởng tới Công ty hoặc mong muốn tham gia vào quản trị công ty thông qua quyền đề cử, ứng cử người vào Hội đồng

Tiêu chí	Chuyển nhượng vốn thông qua phương thức đấu giá công khai thông thường	Chuyển nhượng vốn thông qua phương thức đấu giá công khai theo lô
	thông thường khiến phần giá trị này bị chia nhỏ hơn, rất khó để thu hút được các nhà đầu tư có tiềm lực tài chính lớn và muốn gắn bó với công ty	quản trị, Ban kiểm soát.
ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ VỀ TÀI CHÍNH		
Khả năng chuyển nhượng hết cổ phần	Nguy cơ không bán hết cổ phần do giá trúng được xác định theo thứ tự từ cao xuống đến khi đủ khối lượng chào bán, mỗi nhà đầu tư thanh toán theo giá đặt mua. Trường hợp nhà đầu tư đặt giá quá cao so với mặt bằng chung có thể dẫn đến bỏ cọc, dẫn đến tồn cổ phần chào bán và kéo dài thời gian thoái vốn. Trường hợp không bán hết số cổ phần, dẫn tới tỷ lệ sở hữu của VICEM tại Công ty giảm xuống dưới 5%, như vậy VICEM không còn là cổ đông lớn, không có khả năng ảnh hưởng tới Công ty. Bên cạnh đó, Các đợt chào bán tiếp theo không chỉ sẽ bớt hấp dẫn các nhà đầu tư mà còn tốn thêm chi phí và thời gian để tổ chức bán đấu giá. Dẫn tới việc VICEM khó thực hiện được mục tiêu thoái toàn bộ vốn theo Đề án cơ cấu lại VICEM giai đoạn 2021-2025.	Khả năng bán hết cổ phần cao nếu có nhà đầu tư đáp ứng yêu cầu và đăng ký mua trọn lô (đảm bảo mục tiêu thoái vốn toàn bộ theo đề án cơ cấu lại của VICEM giai đoạn 2021-2025). Nguy cơ bỏ quyền mua thấp do giá trị lô đã được cân nhắc phù hợp với năng lực tài chính của nhà đầu tư tiềm năng.
Giá trị thu được từ đợt chuyển nhượng	Mặc dù phương thức đấu giá công khai thông thường có thể tạo ra tính cạnh tranh về giá cao hơn trong trường hợp có nhiều nhà đầu tư tham gia, nhưng rủi ro không bán hết số lượng cổ phần và phát sinh tồn dư khiến hiệu quả tổng thể có thể giảm.	Phương thức đấu giá theo lô, dù tính cạnh tranh về giá không cao bằng đấu giá thông thường, nhưng đảm bảo thu trọn giá trị toàn bộ lô cổ phần trong một lần giao dịch, hạn chế rủi ro tồn dư, đồng thời đáp ứng mục tiêu thoái vốn toàn bộ của VICEM của Công ty. Đặc biệt, việc bán toàn bộ phần vốn VICEM đang nắm giữ (27,76%) có thể sẽ thu hút với các nhà đầu tư muốn có sức ảnh hưởng tới công ty, mong muốn được tham gia vào quản

Tiêu chí	Chuyển nhượng vốn thông qua phương thức đấu giá công khai thông thường	Chuyển nhượng vốn thông qua phương thức đấu giá công khai theo lô
		trị công ty thông qua quyền ứng cử, đề cử 1 hoặc nhiều người vào Hội đồng quản trị, ban kiểm soát của Công ty...
Chi phí thực hiện	Phát sinh thêm chi phí trong trường hợp chào bán không thành công hoặc không chào bán hết số lượng cổ phần, dẫn đến phải tổ chức thêm các đợt chào bán cạnh tranh hoặc thỏa thuận.	Tỷ lệ chào bán thành công toàn bộ số lượng cổ phần thoái vốn cao, giúp giảm thiểu chi phí phát sinh do không phải tổ chức nhiều đợt chuyển nhượng.
ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ VỀ PHÁP LÝ VÀ THỦ TỤC		
Quy trình tổ chức	Quy trình tổ chức và triển khai đấu giá thông thường phổ biến hơn so với trường hợp đấu giá theo lô nên dễ triển khai hơn.	Quy trình tổ chức đấu giá theo lô tinh gọn hơn do chỉ tập trung vào nhà đầu tư trúng toàn bộ lô cổ phần, dẫn đến giảm thiểu thủ tục phân bổ và xử lý sau đấu giá.
Tiến độ thực hiện thoái vốn	Tiến độ thoái vốn có thể kéo dài nếu đấu giá không thành công hoặc không chào bán hết số lượng cổ phần. Việc xử lý cổ phần dư nhỏ lẻ và thực hiện các thủ tục thanh toán từ nhiều nhà đầu tư có thể ảnh hưởng đến tiến độ hoàn tất các thủ tục chuyển nhượng.	Tiến độ nhanh và dứt điểm nếu tìm được nhà đầu tư đáp ứng điều kiện và trúng giá. Quy trình thanh toán và chuyển quyền sở hữu đơn giản hơn, giúp rút ngắn thời gian hoàn tất giao dịch và giảm chi phí cơ hội.
ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG ĐẾN CƠ CẤU SỞ HỮU VÀ ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN SAU THOÁI VỐN		
Cơ cấu cổ đông của Công ty sau thoái vốn	Tỷ lệ sở hữu cổ phần của VICEM tại Công ty là trên 27,76% (VICEM là công ty liên kết của Công ty Cổ phần Bao bì Hoàng Thạch). Trường hợp đấu giá công khai thông thường có nhiều nhà đầu tư nhỏ lẻ trúng giá dẫn đến cơ cấu cổ đông bị phân tán cho nhiều nhà đầu tư, gây khó khăn trong việc duy trì chiến lược dài hạn, khiến cơ cấu cổ đông bị pha loãng khi cổ phần bị phân tán nhiều. Rủi ro phát sinh khi các cổ đông mới không có sự gắn bó hoặc không ưu tiên duy trì các	Trường hợp đấu giá theo lô, số lượng cổ phần của VICEM chuyển nhượng chỉ cho một nhà đầu tư (đấu giá 01 lô) hoặc chỉ phân tán cho một số nhà đầu tư với tỷ lệ sở hữu tương đối lớn (đấu giá chia thành 02 lô trở lên). Vì vậy, cơ cấu cổ đông của Công ty sau khi VICEM thoái, không bị pha loãng như trường hợp đấu giá công khai thông thường, từ đó dễ ảnh hưởng tới Công ty.

Tiêu chí	Chuyển nhượng vốn thông qua phương thức đấu giá công khai thông thường	Chuyển nhượng vốn thông qua phương thức đấu giá công khai theo lô
	chuẩn mực quản trị và chất lượng sản phẩm/ dịch vụ, từ đó có thể ảnh hưởng tiêu cực đến giá trị thương hiệu VICEM từng gắn bó.	

4.10.4. Đề xuất phương thức chuyển nhượng vốn:

Trên cơ sở phân tích tính phương thức Đấu giá thông thường và Đấu giá theo lô với từng khía cạnh nêu trên, FPTSC có những nhận định và phân tích tính hiệu quả của các phương thức Đấu giá như sau:

- Phương thức Đấu giá Công khai thông thường

Phương thức đấu giá thông thường sẽ tiếp cận được đối tượng nhà đầu tư nhỏ lẻ rộng rãi hơn và giá trị thu về có thể cao hơn so với phương thức đấu giá công khai theo lô. Tuy nhiên, do phương thức này xác định giá theo thứ tự từ cao xuống cho đến khi đủ số lượng cổ phần chào bán, mỗi nhà đầu tư trúng giá sẽ thanh toán theo mức giá họ đặt mua. Điều này dẫn đến rủi ro bỏ cọc nếu nhà đầu tư đặt giá quá cao so với mặt bằng chung, gây tồn dư cổ phần. Phần cổ phần còn lại (nếu có) thường chiếm tỷ lệ nhỏ, khó hấp dẫn nhà đầu tư trong các đợt chào bán tiếp theo, làm giảm giá trị thoái vốn và phát sinh thêm thời gian, chi phí xử lý. Đồng thời, VICEM có thể không đạt được mục tiêu chuyển nhượng toàn bộ vốn, trong khi tỷ lệ sở hữu còn lại quá nhỏ để duy trì mức ảnh hưởng hoặc duy trì các quyền mà một cổ đông lớn có. Phương thức đấu giá công khai thông thường hấp dẫn nhà đầu tư cá nhân nhưng kém phù hợp với nhà đầu tư chiến lược do hạn chế sức ảnh hưởng, khó có thể thực hiện được mong muốn tham gia vào quản trị công ty

- Phương thức Đấu giá Công khai theo lô

Phương thức đấu giá theo lô giúp tập trung toàn bộ cổ phần chào bán vào một hoặc một số ít nhà đầu tư, tạo điều kiện thiết lập cơ cấu cổ đông tập trung và ổn định, đồng thời thuận lợi trong quản trị và hoạch định chiến lược dài hạn. Việc bán trọn gói toàn bộ cổ phần trong một lần giao dịch cũng giúp rút ngắn thời gian thoái vốn, giảm thiểu chi phí tổ chức và tránh tình trạng tồn dư cổ phần nhỏ lẻ như ở phương thức đấu giá thông thường. Hấp dẫn các nhà đầu tư có tài chính và có nhu cầu tham gia vào quản trị công ty thông qua quyền đề cử, ứng cử Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát đồng thời nắm giữ số lượng cổ phiếu được coi là cổ đông có tầm ảnh hưởng tới các vấn đề được biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông của công ty khi số lượng cổ đông tham dự đại hội là không lớn, từ đó ảnh hưởng tới các quyết định chiến lược của công ty. Tuy nhiên, nếu bán cổ phần theo nhiều lô (từ hai lô trở lên) cũng có những mặt tích cực và hạn chế nhất định. Dưới đây là bảng so sánh giữa hai phương thức đấu giá công khai theo lô:

Tiêu chí	Phương thức đấu giá công khai theo lô (1 lô duy nhất)	Phương thức đấu giá công khai theo lô (từ 02 lô trở lên)
-----------------	--	---

**PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN
CỦA VICEM TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ HOÀNG THẠCH**

Tiêu chí	Phương thức đấu giá công khai theo lô (1 lô duy nhất)	Phương thức đấu giá công khai theo lô (từ 02 lô trở lên)
Tính cạnh tranh	Cạnh tranh thấp hơn về số lượng người tham gia, nhưng tập trung vào các nhà đầu tư thực sự có năng lực tài chính.	Cạnh tranh có thể cao hơn về số lượng người tham gia, nhưng chất lượng và tiềm lực nhà đầu tư chiến lược có thể thấp hơn.
Khả năng thu hút nhà đầu tư chiến lược	Cao – phù hợp với nhà đầu tư chiến lược muốn có sức ảnh hưởng tới công ty	Thấp hơn - Vẫn có thể thu hút nhà đầu tư chiến lược, nhưng việc chia lô làm giảm tỷ lệ sở hữu, hạn chế sức ảnh hưởng (Đặc biệt là với tỷ lệ nắm giữ của VICEM tại Công ty cổ phần Bao bì Hoàng Thạch như hiện tại)
Khả năng bán hết cổ phần	Rất cao – chỉ cần 1 nhà đầu tư đáp ứng điều kiện và đăng ký mua trọn gói, giảm tối đa nguy cơ tồn dư cổ phần.	Thấp hơn – dù có nhiều nhà đầu tư tham gia vẫn có khả năng không bán hết tất cả các lô, nhất là lô có giá trị lớn hoặc điều kiện kém hấp dẫn.
Giá trị thu được từ đợt chuyển nhượng	Có thể tốt hơn do chỉ đấu giá một lần cho toàn bộ số cổ phần, tránh giảm sức hút cho các đợt sau.	Giá trị lô cổ phần ở các đợt sau có thể giảm so với đợt đầu, nhất là khi các lô nhỏ hoặc kém hấp dẫn hơn bị để lại.
Cơ cấu cổ đông sau thoái vốn	Tập trung, dễ quản lý và định hướng phát triển.	Có nguy cơ phân tán sở hữu nếu các lô rơi vào tay nhiều nhà đầu tư khác nhau. Cơ cấu cổ đông bị pha loãng sau khi thoái vốn.
Tiến độ và chi phí thực hiện	Tiến độ chuyển nhượng nhanh gọn nếu có nhà đầu tư trúng lô duy nhất gia.	Tiến độ thực hiện có thể kéo dài hơn nếu vẫn còn lô cổ phần chưa bán hết, phát sinh thêm chi phí cho các đợt chuyển nhượng tiếp theo

❖ Đấu giá công khai theo 01 lô cho toàn bộ số cổ phần

Đây là phương án mà chủ sở hữu có thể tối đa hóa được số lượng cổ phần cần bán do Nhà đầu tư phải đăng ký mua toàn bộ số lượng cổ phần chào bán và khả năng xảy ra trường hợp từ bỏ quyền mua cổ phần là thấp. Khi triển khai bán đấu giá theo 1 lô cho toàn bộ cổ phần chào bán, trường hợp chào bán thành công, VICEM sẽ không phải thực hiện việc chuyển nhượng vốn nhiều lần so với trường hợp đấu giá công khai thông thường nếu nhà đầu tư không đăng ký mua hết số cổ phần chào bán hoặc từ bỏ quyền mua cổ phần trúng đấu giá. Để thực hiện chuyển nhượng hết vốn tại Công ty cổ phần Bao bì Hoàng Thạch, VICEM không phải thực hiện thêm nhiều lần bán cổ phần và nhiều thủ tục để thực hiện chuyển nhượng vốn, gây mất nhiều thời gian và chi phí thực hiện. Việc bán đấu giá theo lô có thể thu hút sự quan tâm của các Nhà đầu tư có tiềm lực tài chính vững mạnh, có năng lực và mong muốn tham gia vào hoạt động quản trị của Công ty góp phần nâng cao chất lượng quản trị, đổi mới công nghệ, đổi mới phương thức quản lý, nâng cao

hiệu quả hoạt động và sức cạnh tranh của Công ty. Thực tế trong nhiều năm gần đây, ngày càng có nhiều đơn vị đã thực hiện chuyển nhượng vốn nhà nước với khối lượng cổ phần nắm giữ lớn thông qua phương thức này.

Trường hợp có từ hai Nhà đầu tư trở lên đặt mức giá cao nhất bằng nhau và không thấp hơn giá khởi điểm, có thể dẫn kéo dài thời gian bán cổ phần khi phải tổ chức bỏ phiếu kín để xác định Nhà đầu tư trúng giá (tối đa 05 ngày làm việc). Trong trường hợp này, Nhà đầu tư cần phải tham gia trực tiếp hoặc ủy quyền tham gia phiên đấu giá/ bỏ phiếu kín do có thể phát sinh trường hợp bốc thăm lựa chọn nhà đầu tư trúng giá. Bên cạnh đó, việc phải đặt cọc và đăng ký mua toàn bộ 01 lô cổ phần chào bán sẽ là hạn chế lớn đối với các Nhà đầu tư cá nhân, Nhà đầu tư nhỏ lẻ khi muốn tham gia vào quá trình chuyển nhượng vốn do không đảm bảo đủ năng lực tài chính, từ đó làm giảm tính cạnh tranh về giá.

❖ Đấu giá công khai thành nhiều đợt theo lô khác nhau (số cổ phần chào bán được chia thành 02 lô trở lên):

Với phương thức đấu giá theo lô, Chủ sở hữu vốn có thể quyết định chia tổng số cổ phần phải chuyển nhượng thành nhiều lô để bán đấu giá trong trường hợp tổng giá trị chào bán lớn, vượt quá khả năng hấp thụ của thị trường. Phương thức đấu giá này có thể thu hút thêm nhà đầu tư so với trường hợp đấu giá theo một lô, nhất là với những nhà đầu tư cá nhân với năng lực tài chính còn hạn chế, chỉ có nhu cầu đầu tư tài chính không có nhu cầu gắn bó lâu dài. Tuy nhiên, tương tự như đấu giá thông thường, việc phân chia cổ phần thành nhiều lô dễ dẫn đến sự phân tán sở hữu, làm giảm tính hấp dẫn của các đợt chào bán sau, đồng thời kéo dài tiến độ, phát sinh thêm chi phí và tiềm ẩn rủi ro không bán hết toàn bộ số cổ phần dự kiến chuyển nhượng.

Đề xuất của Đơn vị tư vấn về phương thức chuyển nhượng vốn:

Đánh giá ưu, nhược điểm của các phương thức kể trên, căn cứ vào các quy định của pháp luật, đồng thời dựa trên chủ trương của Bộ Xây dựng về việc thoái toàn bộ vốn của VICEM tại Công ty Cổ phần Bao bì Hoàng Thạch, yêu cầu về thời gian thực hiện chuyển nhượng, dựa trên quy định của pháp luật hiện hành, trong trường hợp bán đấu giá công khai thông thường, VICEM có thể gặp rủi ro trong việc chỉ bán được một phần vốn, dẫn tới không đạt được kết quả như chủ trương đã đề ra.

Giá trị giao dịch bình quân hàng ngày trên thị trường chứng khoán trong 06 tháng đầu năm 2025 duy trì ở mức cao (trên 21.000 tỷ đồng/phiên, theo số liệu thống kê và công bố của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước), thể hiện khả năng hấp thụ vốn của thị trường rất tốt. Với số lượng cổ phiếu mà VICEM đang sở hữu tại Công ty Cổ phần Bao bì Hoàng Thạch cần chào bán là **568.448 cổ phiếu**, không quá lớn so với quy mô giao dịch toàn thị trường, việc tổ chức bán trọn gói theo 1 lô hoàn toàn nằm trong khả năng của các nhà đầu tư tổ chức lớn hoặc nhà đầu tư chiến lược. Phương án này vừa đảm bảo khả năng thoái vốn toàn bộ trong một lần, vừa tránh phân tán cổ phiếu, giúp duy trì cơ cấu cổ đông tập trung và tạo điều kiện để nhà đầu tư mới nhanh chóng triển khai chiến lược phát triển doanh nghiệp. Việc thị trường có thanh khoản cao còn giúp tăng khả năng tìm kiếm và thu hút nhà đầu tư có đủ tiềm lực tài chính, giảm thiểu rủi ro không bán hết số cổ phần chào bán.

Nhận thấy được các rủi ro trong việc thực hiện đấu giá theo phương thức đấu giá công khai

thông thường và đấu giá công khai theo lô (nhiều lô), FPTS đề xuất thực hiện **phương thức đấu giá theo lô (01 lô) để chuyển nhượng vốn của VICEM tại Công ty Cổ phần Bao bì Hoàng Thạch.**

Đồng thời, Căn cứ theo quy định tại tiết a khoản 8.4.4 mục 8.4 Điều 8 Quy chế quản lý tài chính của Tổng công ty Xi măng Việt Nam ban hành kèm theo quyết định số 0505/QĐ-XMVN của Hội đồng thành viên VICEM: *“Trường hợp chuyển nhượng các khoản đầu tư tài chính có giá trị tính theo mệnh giá từ 10 tỷ đồng trở lên thì VICEM phải thực hiện đấu giá qua Sở Giao dịch Chứng khoán. Chuyển nhượng các khoản đầu tư tài chính có giá trị tính theo mệnh giá dưới 10 tỷ đồng VICEM được lựa chọn thuê tổ chức tài chính trung gian (các công ty chứng khoán) bán đấu giá, hoặc tự tổ chức đấu giá tại VICEM, hoặc thực hiện đấu giá qua Sở Giao dịch Chứng khoán.”*

Hiện tại, giá trị vốn chuyển nhượng (tính theo mệnh giá) mà VICEM thực hiện chuyển nhượng lần này là **5.684.480.000 đồng** nhỏ hơn **10.000.000.000 đồng**, do đó, VICEM có thể thực lựa chọn thuê tổ chức tài chính trung gian (Các công ty chứng khoán) bán đấu giá, hoặc tự tổ chức đấu giá tại VICEM, hoặc thực hiện đấu giá qua Sở giao dịch Chứng khoán. Với mục đích thoái toàn bộ vốn của VICEM sở hữu tại Công ty Cổ phần Bao bì Hoàng Thạch, FPTS nhận thấy việc thực hiện đấu giá qua Sở giao dịch Chứng khoán vừa đảm bảo tính công khai, minh bạch của đợt chuyển nhượng vốn vừa giúp nâng cao khả năng tiếp cận thông tin của Nhà đầu tư đối với đợt bán đấu giá, qua đó nâng cao khả năng thành công của đợt chuyển nhượng

Dựa theo hai khía cạnh về việc lựa chọn phương thức thực hiện và lựa chọn đơn vị tổ chức thực hiện, FPTS kính đề xuất Tổng Công ty Xi măng Việt Nam lựa chọn thực hiện chuyển nhượng phần vốn tại Công ty Cổ phần Bao bì Hoàng Thạch theo Phương án: **Đấu giá theo lô (01 lô) tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, cụ thể như sau:**

[Phần này được cố ý để trống]

Nội dung	Phương thức chuyển nhượng	Cơ sở pháp lý
1. Đối tượng chào bán (*):	Các tổ chức, cá nhân đáp ứng đầy đủ các yêu cầu theo quy định của pháp luật và không thuộc đối tượng bị hạn chế hoặc bị cấm tham gia đấu giá cổ phần tại Công ty Cổ phần Bao bì Hoàng Thạch, có đủ khả năng tài chính và đáp ứng quy định tại Quy chế bán đấu giá cổ phần của VICEM tại Công ty Cổ phần Bao bì Hoàng Thạch.	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020, sửa đổi bởi Luật số 03/2022/QH15 và Luật số 76/2025/QH15 và các văn bản hướng dẫn thi hành; - Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019, sửa đổi bởi Luật số 56/2024/QH15 và các văn bản hướng dẫn thi hành.
2. Hạn chế chuyển nhượng:	Cổ phiếu BBH thuộc sở hữu của VICEM được tự do chuyển nhượng theo quy định của pháp luật.	
3. Công bố thông tin về việc thoái vốn	- Tối thiểu 20 ngày trước ngày tổ chức đấu giá, Công bố thông tin về việc chuyển nhượng vốn trên 03 số báo liên tiếp của 01 tờ báo phát hành toàn quốc và 01 tờ báo địa phương nơi VICEM đặt trụ sở chính, Công ty Cổ phần Bao bì Hoàng Thạch có trụ sở chính và công bố thông tin trên trang thông tin điện tử (website) của VICEM, Công ty Cổ phần Bao bì Hoàng Thạch, Các đại lý đấu giá (nếu có) theo quy định tại Quy chế bán đấu giá cổ phần của Nhà nước tại Công ty. VICEM/ Công ty Cổ phần Bao bì Hoàng Thạch khi thực hiện công bố thông tin về việc đấu giá cổ phần để chuyển nhượng vốn đồng thời gửi hồ sơ đấu giá đã lập theo quy định đến Bộ Xây dựng. - Công bố thông tin cổ đông lớn của công ty đại chúng: Tổ chức khi trở thành/ không còn là cổ đông lớn của công ty đại chúng, hoặc khi	- Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán (“Thông tư số 96/2020/TT-BTC”). - Nghị định số 91/2015/NĐ-CP; - Nghị định số 32/2018/NĐ-CP; - Nghị định số 140/2020/NĐ-CP; - Thông tư số 36/2021/TT-BTC;

Nội dung	Phương thức chuyển nhượng	Cơ sở pháp lý
	có thay đổi về số lượng cổ phiếu sở hữu qua các ngưỡng 1% số cổ phiếu có quyền biểu quyết phải công bố thông tin và báo cáo cho công ty đại chúng, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán) trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày trở thành/ không còn là cổ đông lớn/ có sự thay đổi. - Công bố thông tin giao dịch cổ phiếu của người có liên quan của người nội bộ, cụ thể: Trường hợp đối tượng thực hiện giao dịch là người có liên quan của người nội bộ công ty đại chúng khi giao dịch dự kiến trong ngày từ 50 triệu đồng trở lên hoặc giá trị giao dịch dự kiến trong từng tháng từ 200 triệu đồng trở lên tính theo mệnh giá, cần thực hiện: + Trước ngày dự kiến thực hiện giao dịch (là ngày nộp phiếu tham dự đấu giá) tối thiểu 03 ngày làm việc, phải công bố thông tin về việc dự kiến giao dịch. + Thời hạn thực hiện giao dịch không quá 30 ngày, kể từ ngày đăng ký thực hiện giao dịch. + Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày hoàn tất giao dịch (là ngày kết thúc việc thanh toán tiền mua cổ phần theo thông báo của tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần), phải công bố thông tin về kết quả giao dịch đồng thời giải trình nguyên nhân không thực hiện được giao dịch hoặc không thực hiện hết khối lượng đăng ký (nếu có).	
4. Thực hiện đấu giá	Tổ chức bán đấu giá cổ phần: - Trong thời hạn quy định tại quy chế bán đấu giá, VICEM, tổ chức	- Nghị định số 140/2020/NĐ-CP; - Thông tư 36/2021/TT-BTC;

Nội dung	Phương thức chuyển nhượng	Cơ sở pháp lý
	đấu giá, các nhà đầu tư thực hiện các thủ tục tham gia đấu giá; nhà đầu tư (tổ chức, cá nhân) đủ điều kiện tham gia đấu giá được doanh VICEM/tổ chức đấu giá cung cấp phiếu tham gia đấu giá để đăng ký khối lượng mua và thực hiện nộp tiền đặt cọc. Nhà đầu tư được VICEM/tổ chức đấu giá cung cấp phiếu tham dự đấu giá (sau khi nộp tiền đặt cọc) để thực hiện đặt giá mua (giá đấu). - Trong thời hạn quy định tại quy chế bán đấu giá, các nhà đầu tư ghi giá đặt mua (giá đấu) vào phiếu tham dự đấu giá và gửi cho doanh nghiệp/tổ chức đấu giá bằng cách bỏ phiếu trực tiếp tại địa điểm tổ chức đấu giá hoặc bỏ phiếu qua đường bưu điện theo quy định tại quy chế bán đấu giá cổ phần.	
5. Chi phí thoái vốn	Bao gồm các chi phí: - Chi phí thuê tư vấn xây dựng phương án thoái vốn và chuyển nhượng cổ phiếu. - Chi phí thuê đơn vị tư vấn có chức năng thẩm định giá xác định giá khởi điểm và thuê đơn vị tư vấn bán đấu giá cổ phần của Nhà nước tại Công ty. - Chi phí liên quan đến việc bán đấu giá cổ phần của Nhà nước tại Công ty trả cho Sở Giao dịch chứng khoán. - Chi phí đăng báo công bố thông tin về việc thoái vốn Nhà nước tại Công ty. - Phí lưu ký chứng khoán do nơi mở tài khoản giao dịch chứng khoán thu, khoản phí này được công ty chứng khoán trả cho Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam theo quy định.	- Thông tư số 83/2024/TT-BTC hướng dẫn cơ chế, chính sách về giá dịch vụ trong lĩnh vực chứng khoán do nhà nước định giá áp dụng tại Sở Giao dịch Chứng Khoán Việt Nam và các công ty con, Tổng Công ty Lưu Ký và Bù trừ Chứng Khoán Việt Nam. - Nghị định số 91/2015/NĐ-CP; - Nghị định số 32/2018/NĐ-CP; - Nghị định số 140/2020/NĐ-CP;

Nội dung	Phương thức chuyển nhượng	Cơ sở pháp lý
	- Phí chuyển quyền sở hữu do bán đấu giá phần vốn Nhà nước tại các công ty cổ phần do nơi mở tài khoản giao dịch chứng khoán thu. - Các chi phí khác phát sinh liên quan đến việc chuyển tiền bán chứng khoán, thanh toán các khoản phí tư vấn và các chi phí phát sinh hợp lý khác (nếu có). <i>Toàn bộ các chi phí liên quan đến việc thoái vốn được trừ vào tiền thu được từ việc chuyển nhượng vốn Nhà nước.</i>	
6. Xử lý trong trường hợp thoái vốn không thành công:	Trường hợp thực hiện thoái vốn của VICEM tại Công ty không thành công, Người đại diện phần vốn Nhà nước tại VICEM thực hiện báo cáo Cơ quan đại diện chủ sở hữu và quyết định phương án xử lý (Trường hợp thực hiện thoái vốn của VICEM tại Công ty theo phương thức đấu giá theo lô không thành công thì VICEM thực hiện chào bán cạnh tranh; trường hợp chào bán cạnh tranh không thành công thì thực hiện theo phương thức thỏa thuận (nếu đủ điều kiện) theo quy định của pháp luật) Trường hợp đấu giá theo lô không thành công: - Khi hết thời hạn đăng ký mà không có nhà đầu tư nào đăng ký tham gia đấu giá hoặc chỉ có 01 nhà đầu tư đăng ký tham gia đấu giá; - Sau khi nộp tiền đặt cọc, đến hết thời hạn nộp phiếu tham dự đấu giá không có nhà đầu tư nào nộp phiếu tham dự; - Không có nhà đầu tư nào trả giá tại cuộc đấu giá hoặc giá nhà đầu tư trả cao nhất thấp hơn giá khởi điểm; - Nhà đầu tư trúng giá nhưng từ chối mua; - Nhà đầu tư từ chối bỏ phiếu kín trong trường hợp bán đấu giá lô	- Nghị định số 91/2015/NĐ-CP; - Nghị định số 32/2018/NĐ-CP; - Nghị định số 140/2020/NĐ-CP; - Thông tư 36/2021/TT-BTC;

Nội dung		Phương thức chuyển nhượng		Cơ sở pháp lý	
7. Lộ trình thực hiện thoái vốn	TT	Nội dung		Đơn vị thực hiện	
	I	PHÊ DUYỆT PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN CỦA VICEM TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ HOÀNG THẠCH			
	1	Hội đồng thành viên VICEM phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn và Bản công bố thông tin bán đấu giá tại Công ty Cổ phần Bao bì Hoàng Thạch		HĐTV VICEM	
	II	XÂY DỰNG HỒ SƠ ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN VÀ THÔNG NHẤT KẾ HOẠCH TỔ CHỨC BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN			
		cổ phần có 2 nhà đầu tư trở lên đạt mức giá hợp lệ cao nhất bằng nhau; - Tất cả các nhà đầu tư vi phạm quy chế đấu giá theo quy định của quy chế đấu giá. Những trường hợp sau đây bị coi là vi phạm Quy chế bán đấu giá và nhà đầu tư không được nhận lại tiền đặt cọc; • Không nộp phiếu tham dự đấu giá; từ chối hoặc không tham gia bỏ phiếu kín; • Phiếu tham dự đấu giá không đúng quy định tại Quy chế đấu giá; • Không ghi giá và khối lượng trên Phiếu tham dự đấu giá; • Nhà đầu tư đăng ký nhưng không đặt mua toàn bộ lô cổ phần; • Nhà đầu tư không thanh toán toàn bộ lô cổ phần được quyền mua theo kết quả đấu giá trong đúng thời gian quy định tại Quy chế.			

Nội dung		Phương thức chuyển nhượng	Cơ sở pháp lý	
1		Tập hợp thông tin và xây dựng hồ sơ công bố thông tin bán đấu giá cổ phần theo quy định	Đến T+2	FPTS
2		Các bên thống nhất và ký ban hành hồ sơ bán đấu giá cổ phần	T+5	VICEM, FPTS
3		Nộp Hồ sơ đăng ký bán đấu giá cổ phần tại Sở Giao dịch Chứng khoán (SGDCK)	T+5	FPTS
4		Sở Giao dịch Chứng khoán xem xét, duyệt hồ sơ bán đấu giá cổ phần	Từ T+6 đến T+17	SGDCK
5		Chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ bán đấu giá theo yêu cầu của SGDCK (nếu có)	Từ T+6 đến T+17	FPTS, VICEM
6		Hợp giữa các bên thống nhất thời gian và kế hoạch tổ chức bán đấu giá cổ phần; ký hợp đồng tổ chức bán đấu giá với Sở Giao dịch Chứng khoán	T+18	SGDCK, VICEM, FPTS, Công ty Cổ phần Bảo Bình Hoàng Thạch (nếu có)
7		Thực hiện công bố thông tin giao dịch cổ phiếu của người có liên quan của người nội bộ	T+18	Công ty Cổ phần Bảo Bình Hoàng Thạch, VICEM
8		Sở Giao dịch Chứng khoán thông báo lựa chọn đại lý đấu giá	T+19	SGDCK
9		Sở Giao dịch Chứng khoán ban hành Quy chế bán đấu giá cổ phần	T+20	SGDCK
III		THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN VÀ TỔ CHỨC BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN		

Nội dung	Phương thức chuyển nhượng		Cơ sở pháp lý	
1	Sở Giao dịch Chứng khoán đăng website SGDCK các hồ sơ, tài liệu liên quan đến cuộc bán đấu giá		T+21	SGDCK
2	Công bố thông tin trên ba số báo liên tiếp của một tờ báo phát hành trong toàn quốc và một tờ báo địa phương nơi cơ quan đại diện chủ sở hữu, doanh nghiệp có vốn nhà nước có trụ sở chính (<i>Tối thiểu 20 ngày trước ngày tổ chức bán đấu giá</i>)		T + 21	FPTS
3	Nhận hồ sơ đăng ký đấu giá và tiền đặt cọc của các Nhà đầu tư quan tâm		T+21 đến T+33	Đại lý đấu giá và FPTS
4	Công bố kết quả đăng ký mua cổ phần của Nhà đầu tư		T+35	SGDCK
5	Nhận phiếu tham dự đấu giá của các nhà đầu tư đăng ký hợp lệ		Đến T+37	Đại lý đấu giá, FPTS
6	Quyết định thành lập Hội đồng đấu giá, trong đó Chủ tịch Hội đồng bán đấu giá là đại diện Chủ sở hữu vốn		T+37	SGDCK
7	- Tổ chức phiên bán đấu giá cổ phần: Địa điểm: Sở Giao dịch Chứng khoán - Lập và ký Biên bản xác định kết quả đấu giá cổ phần. - Công bố thông tin kết quả bán đấu giá cổ phần		T+39	SGDCK, VICEM, FPTS

Nội dung		Phương thức chuyển nhượng	Cơ sở pháp lý	
8		Nhà đầu tư trúng đấu giá nộp tiền thanh toán mua cổ phần (Không quá 07 ngày kể từ ngày công bố kết quả bán đấu giá cổ phần)	Từ T+39 đến T+43	SGDCK
9		Hoàn trả tiền đặt cọc cho Nhà đầu tư tham dự đấu giá hợp lệ nhưng không trúng đấu giá (Trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc cuộc đấu giá)	Từ T+39 đến T+43	SGDCK
10		Thực hiện công bố thông tin và báo cáo về sở hữu cổ phiếu của công ty đại chúng của cổ đông lớn (Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày hoàn tất giao dịch)	Từ T+44 đến T+48	VICEM, Công ty Cổ phần Bao bì Hoàng Thạch
11		Sở Giao dịch Chứng khoán chuyển số tiền thu được từ bán cổ phần về tài khoản của VICEM (Trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày hết hạn thanh toán tiền mua cổ phần)	Dự kiến T+48	SGDCK
IV		TƯ VẤN THỰC HIỆN CHUYỂN QUYỀN SỞ HỮU CỔ PHẦN SAU ĐẤU GIÁ		
1		Tư vấn lập hồ sơ và thực hiện các thủ tục để chuyển quyền sở hữu cổ phần sau đấu giá	Đến T+48	FPTS
2		Hoàn thành tư vấn báo cáo kết quả chuyển nhượng vốn gửi VICEM	T+57	FPTS
V		BÁO CÁO KẾT QUẢ CHUYỂN NHƯỢNG VỐN		

PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN
CỦA VICEM TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO BÌ HOÀNG THẠCH

Nội dung		Phương thức chuyển nhượng	Cơ sở pháp lý	
	1	Báo cáo kết quả đấu giá cổ phần chuyển nhượng vốn đầu tư ra ngoài gửi cơ quan đại diện chủ sở hữu, Bộ Tài chính (Cục Tài chính doanh nghiệp)		VICEM
Lưu ý: - Tiến độ thực hiện phụ thuộc vào quyết định của Cơ quan đại diện chủ sở hữu, VSDC và nhu cầu của nhà đầu tư. - Dự kiến tính thời gian là theo ngày làm việc				

[Phần này được cố ý để trống]

4.11. Phương pháp tính giá khởi điểm:

Căn cứ vào mục đích thẩm định giá, đặc điểm tài sản thẩm định giá và cơ sở giá trị nêu tại Chứng thư Thẩm định giá số 014/2025/2307.003.KT7 ngày 23/07/2025 do Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC ban hành, Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC đã sử dụng ba phương pháp thẩm định giá: Phương pháp tài sản, Phương pháp chiết khấu dòng tiền thuần vốn chủ sở hữu và phương pháp giá giao dịch để xác định giá trị một cổ phần Công ty Cổ phần Bao bì Hoàng Thạch. Qua phân tích, với mỗi cách tiếp cận tài sản cần thẩm định ở góc độ khác nhau sẽ có phương pháp thẩm định khác nhau và đều có ưu điểm, nhược điểm của từng phương pháp. Thẩm định viên lựa chọn kết quả thẩm định giá cao nhất là kết quả theo Phương pháp chiết khấu dòng tiền.

4.12. Giá khởi điểm chào bán:

Giá khởi điểm để thực hiện chuyển nhượng vốn của VICEM tại Công ty cổ phần Bao bì Hoàng Thạch là: **43.145.203.200 đồng/ lô cổ phần** (Bằng chữ: Bốn mươi ba tỷ một trăm bốn mươi năm triệu hai trăm linh ba nghìn hai trăm đồng trên một lô cổ phần), tương đương với **75.900 đồng/cổ phần**, một lô gồm **568.448 cổ phần**.

(Căn cứ Chứng thư Thẩm định giá số 014/2025/2307.003.KT7 ngày 23/07/2025 do Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC ban hành)

Theo quy định tại Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 11 năm 2020: “Mức giá khởi điểm của doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ quyết định công bố tại ngày phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn không được thấp hơn các mức giá: (i) giá xác định của tổ chức có chức năng thẩm định giá; (ii) giá tham chiếu bình quân 30 ngày liên tiếp trước ngày phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn của mã chứng khoán đã giao dịch của công ty cổ phần niêm yết hoặc đăng ký giao dịch trên Sở giao dịch chứng khoán; (iii) giá tham chiếu của mã chứng khoán của công ty cổ phần đang giao dịch trên Sở giao dịch chứng khoán trước ngày phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn 01 ngày”.

Trường hợp tại ngày phê duyệt Phương án chuyển nhượng vốn của VICEM:

- + Nếu giá xác định theo chứng thư thẩm định giá cao hơn giá tham chiếu bình quân 30 ngày giao dịch liên tiếp của cổ phiếu BBH trước ngày phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn và giá tham chiếu của BBH đang giao dịch trên Sở giao dịch chứng khoán trước ngày phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn 01 ngày thì lấy giá theo chứng thư thẩm định giá làm giá khởi điểm;
- + Nếu giá tham chiếu bình quân 30 ngày giao dịch liên tiếp của cổ phiếu BBH trên sàn giao dịch chứng khoán trước ngày phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn cao hơn giá xác định theo chứng thư thẩm định giá và giá tham chiếu của BBH trước ngày phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn 01 ngày thì lấy giá bình quân 30 ngày giao dịch liên tiếp trước ngày phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn làm giá khởi điểm.
- + Nếu giá tham chiếu của BBH trước ngày phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn 01 ngày cao hơn giá tham chiếu bình quân 30 ngày giao dịch liên tiếp của cổ phiếu BBH trên sàn giao dịch chứng khoán trước ngày phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn và giá xác định theo chứng thư thẩm định giá thì lấy giá tham chiếu của BBH trước ngày phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn 01 ngày làm giá khởi điểm.

Việc sử dụng một mức giá khởi điểm để thực hiện chuyển nhượng vốn theo các phương thức quy định tại Nghị định 140/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 126/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp nhà nước và công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần; Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp và Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2018 của chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP phải đảm bảo nguyên tắc thời gian tối đa không quá 06 tháng kể từ thời điểm chứng thư thẩm định giá có hiệu lực đến ngày giao dịch cuối cùng (đối với trường hợp giao dịch trên sàn giao dịch chứng khoán); hoặc tính đến ngày công bố trúng giá chuyển nhượng vốn (đối với phương thức đấu giá công khai, chào bán cạnh tranh) hoặc tính đến ngày ký hợp đồng chuyển nhượng vốn (theo phương thức thỏa thuận).

4.13. Dự kiến giá trị tối thiểu thu được khi chuyển nhượng vốn

Giá trị tối thiểu thu được khi chuyển nhượng vốn sẽ được tính bằng giá khởi điểm nhân (x) số lượng lô cổ phần chuyển nhượng (01 lô). Giá trị phần vốn góp của Tổng Công ty Xi măng Việt Nam tại Công ty cổ phần Bao bì Hoàng Thạch tối thiểu là: **43.145.203.200 đồng**.

4.14. Thời gian thực hiện và hoàn thành việc chuyển nhượng vốn dự kiến:

Dự kiến trong Quý III, Quý IV năm 2025.

4.15. Quy định về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài

Việc chuyển nhượng cổ phần của VICEM tại Công ty cổ phần Bao bì Hoàng Thạch cần tuân thủ quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài trên thị trường Chứng khoán Việt Nam.

Điều 139 Nghị định 155/2020/NĐ-CP quy định:

1. Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại công ty đại chúng được xác định như sau:

- a) Công ty đại chúng hoạt động trong ngành, nghề đầu tư kinh doanh mà điều ước quốc tế có Việt Nam là thành viên quy định về sở hữu nước ngoài thì thực hiện theo điều ước quốc tế;*
- b) Công ty đại chúng hoạt động trong ngành, nghề đầu tư kinh doanh mà pháp luật liên quan có quy định về sở hữu nước ngoài thì thực hiện theo quy định tại pháp luật đó;*
- c) Công ty đại chúng hoạt động trong ngành, nghề đầu tư kinh doanh thuộc danh mục ngành, nghề hạn chế tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài thì thực hiện theo quy định về sở hữu nước ngoài tại danh mục. Trường hợp ngành, nghề tiếp cận thị trường có điều kiện tại danh mục không quy định cụ thể điều kiện tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ của nhà đầu tư nước ngoài trong tổ chức kinh tế thì tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại công ty là 50% vốn điều lệ;*
- d) Công ty đại chúng không thuộc các trường hợp quy định tại điểm a, b, c khoản 1 Điều này, tỷ lệ sở hữu nước ngoài là không hạn chế;*
- đ) Trường hợp công ty đại chúng hoạt động đa ngành, nghề, có quy định khác nhau về tỷ lệ sở hữu nước ngoài, tỷ lệ sở hữu nước ngoài không vượt quá mức thấp nhất trong các ngành, nghề có quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài;*
- e) Trường hợp công ty đại chúng quyết định tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa thấp hơn tỷ lệ quy*

định tại các điểm a, b, c, d, đ khoản 1 Điều này thì tỷ lệ cụ thể phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua và quy định tại Điều lệ công ty.

2. Doanh nghiệp cổ phần hóa thực hiện niêm yết, đăng ký giao dịch trên thị trường chứng khoán thì tỷ lệ sở hữu nước ngoài thực hiện theo quy định pháp luật về cổ phần hóa. Trường hợp pháp luật về cổ phần hóa không có quy định thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều này.

...

5. Trường hợp công ty đại chúng có tỷ lệ sở hữu nước ngoài vượt quá tỷ lệ quy định tại khoản 1 Điều này, công ty đại chúng phải bảo đảm không làm tăng tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại công ty. Trường hợp pháp luật liên quan không có quy định khác, các cổ đông của công ty đại chúng là nhà đầu tư nước ngoài và tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài sở hữu trên 50% vốn điều lệ chỉ được phép bán ra cổ phiếu cho đến khi tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại công ty đại chúng tuân thủ quy định tại khoản 1 Điều này, ngoại trừ việc nhận cổ tức bằng cổ phiếu hoặc mua cổ phiếu trong đợt phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu.

Khoản 56 Điều 1 Nghị định 245/2025/NĐ-CP sửa đổi bổ sung một số khoản của Điều 139 Nghị định 155/2020/NĐ-CP Quy định:

a) Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 139 như sau:

“2. Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại công ty đại chúng là doanh nghiệp cổ phần hóa thực hiện theo quy định pháp luật về cổ phần hóa. Trường hợp pháp luật về cổ phần hóa không có quy định thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều này”

b) Sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 139 như sau:

“5. Trường hợp công ty đại chúng có tỷ lệ sở hữu nước ngoài vượt quá tỷ lệ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này, công ty đại chúng phải bảo đảm không làm tăng tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại công ty và các cổ đông của công ty đại chúng là nhà đầu tư nước ngoài và tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài sở hữu trên 50% vốn điều lệ chỉ được phép bán ra cổ phiếu cho nhà đầu tư trong nước cho đến khi tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại công ty đại chúng tuân thủ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này, ngoại trừ việc nhận cổ tức bằng cổ phiếu, nhận cổ phiếu thưởng, mua cổ phiếu trong đợt phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ thực hiện quyền, nhận cổ phiếu do hợp nhất, nhận cổ phiếu do sáp nhập doanh nghiệp, nhận cổ phiếu do thừa kế hoặc theo bản án, quyết định của Tòa án, Trọng tài, cơ quan thi hành án, chuyển danh mục cổ phiếu của mình sang tài khoản lưu ký chứng khoán mới tương ứng với mã số giao dịch chứng khoán được cấp và trường hợp pháp luật liên quan có quy định khác”

Điều 141 Nghị định 155/2020/NĐ-CP quy định:

“ ...

2. Công ty đại chúng có trách nhiệm xác định ngành, nghề đầu tư kinh doanh và tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại công ty theo quy định tại khoản 1 Điều 139 Nghị định này.

3. Trường hợp công ty đại chúng chưa thực hiện thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa theo quy định tại Điều 142 Nghị định này, công ty phải thực hiện thủ tục thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa trước khi nộp hồ sơ đăng ký niêm yết, chuyển niêm yết, đăng ký giao dịch, chào bán, phát hành chứng khoán, cổ đông công ty đại chúng chào bán cổ phiếu ra công chúng.

4. Công ty đại chúng phải thực hiện thủ tục thông báo thay đổi tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa

trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày xảy ra một trong các sự kiện sau:

- a) Thay đổi ngành, nghề đầu tư kinh doanh dẫn đến thay đổi tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại công ty;
- b) Quy định pháp luật về sở hữu nước ngoài đối với các ngành, nghề đầu tư kinh doanh công ty đang hoạt động có sự thay đổi;
- c) Điều lệ công ty có quy định thay đổi tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa.”

Khoản 57 Điều 1 Nghị định 245/2025/NĐ-CP Sửa đổi, bổ sung tên Điều 141 và một số điểm, khoản của Điều 141

Sửa đổi, bổ sung tên Điều 141 như sau:

“Điều 141. Trách nhiệm thông báo về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa và thông báo thay đổi tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của công ty đại chúng”

Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 141 như sau:

“2. Công ty đại chúng chịu trách nhiệm về tính chính xác, hợp pháp khi xác định tỷ lệ sở hữu nước ngoài đối với ngành, nghề đầu tư kinh doanh và tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại công ty theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 139 Nghị định này”

Bổ sung điểm b1 sau điểm b khoản 4 Điều 141 như sau:

“b1) Pháp luật về cổ phần hóa có quy định thay đổi tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa”

Điều 3 Nghị định 245/2025/NĐ-CP Quy định

“Công ty đại chúng chưa thực hiện thủ tục thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa theo quy định tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP có trách nhiệm hoàn tất thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành”

Như vậy, để đảm bảo tuân thủ quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam trong phương án chuyển nhượng cổ phần của VICEM, Công ty cổ phần Bao bì Hoàng Thạch cần thực hiện nghĩa vụ xác định và thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước theo quy định trước khi thực hiện việc chuyển nhượng vốn.

Trong trường hợp Công ty không thực hiện nghĩa vụ xác định và thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước theo quy định trước thời điểm chuyển nhượng vốn, để đảm bảo không làm tăng tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty cổ phần Bao bì Hoàng Thạch, việc chuyển nhượng vốn của VICEM chỉ được thực hiện cho Nhà đầu tư trong nước.

[Phần này được cố ý để trống]

Hà Nội, ngày 27 tháng 10 năm 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN FPT



PHÓ GIÁM ĐỐC
TƯ VẤN TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP
Lê Hải Nam

